



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **960** /QĐ-BTC

Hà Nội, ngày **17** tháng **04** năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2015 và các văn bản hướng dẫn Luật;

Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29 tháng 3 năm 2011 và các văn bản hướng dẫn Luật;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính; Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 06 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 06 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 05 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 08 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 04 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4517/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tài chính công bố tái cấu trúc thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính có thành phần hồ sơ được thay thế dựa trên dữ liệu;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

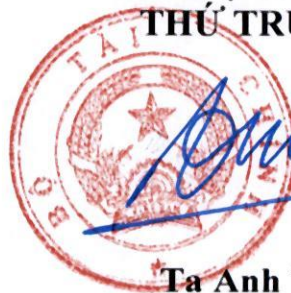
Bãi bỏ nội dung công bố thủ tục hành chính tại: số thứ tự 1, 2, 3, 4, 5, 6, 10, 11, 12, 13, 14, 15 mục II phần II Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính; số thứ tự 12, 13 phần II Quyết định số 2083/QĐ-BTC ngày 29/09/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính; số thứ tự 2 mục IV phần III Phụ lục 01 Quyết định số 1837/QĐ-BTC ngày 18/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính mới và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh dịch vụ kế toán thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài chính; số thứ tự 1, 2 phần II Quyết định số 384/QĐ-BTC ngày 23/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Công dịch vụ công quốc gia;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Văn phòng Bộ;
- Cục CNTT;
- Lưu: VT, QLKT (10 b). 

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Tạ Anh Tuấn

Phụ lục

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

(Kèm theo Quyết định số 960/QĐ-BTC ngày 17 tháng 04 năm 2026 của Bộ Tài chính)

**PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính bị	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan giải quyết	Số quyết định đã công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung
Thủ tục hành chính cấp trung ương						
1	1.007426	Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán (Cấp mới)	- Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015; - Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán (Thông tư số 296/2016/TT-BTC); - Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng	Kế toán	Bộ Tài chính	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024

			ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (Thông tư số 43/2023/TT-BTC); - Thông tư số 23/2024/TT-BTC ngày 12/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn về quản lý và kiểm tra hoạt động dịch vụ kế toán (Thông tư số 23/2024/TT-BTC); - Quyết định số 4517/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính công bố tái cấu trúc thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính có thành phần hồ sơ được thay thế dựa trên dữ liệu (Quyết định số 4517/QĐ-BTC).			
2	1.007437	Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán khi Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán hết thời hạn, khi kế toán viên thay đổi nơi làm việc hoặc nơi đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán, khi thay đổi tên của doanh nghiệp dịch vụ kế toán nơi kế toán viên hành	Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015; Thông tư số 296/2016/TT-BTC; Thông tư số 43/2023/TT-BTC; Thông tư số 23/2024/TT-BTC.	Kế toán	Bộ Tài chính	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024

		nghe đăng ký hành nghề				
3	1.007444	Thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán khi kế toán viên hành nghề bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán	- Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015; - Thông tư số 296/2016/TT-BTC; - Thông tư số 43/2023/TT-BTC; - Thông tư số 23/2024/TT-BTC.	Kế toán	Bộ Tài chính	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024
4	1.007456	Thủ tục Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán	- Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015; - Thông tư số 296/2016/TT-BTC; - Thông tư số 43/2023/TT-BTC; - Thông tư số 23/2024/TT-BTC.	Kế toán	Bộ Tài chính	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024
5	1.007451	Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán cho doanh nghiệp dịch vụ kế toán tại Việt Nam (Cấp lần đầu)	- Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu (Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP); - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/04/2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh (Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP);	Kế toán	Bộ Tài chính	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024

			- Thông tư số 297/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, quản lý và sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán (Thông tư số 297/2016/TT-BTC); - Thông tư số 43/2023/TT-BTC; - Thông tư số 23/2024/TT-BTC; - Quyết định số 4517/QĐ-BTC.			
6	1.007459	Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán cho Chi nhánh doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài tại Việt Nam	- Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP; - Thông tư số 297/2016/TT-BTC; - Thông tư số 43/2023/TT-BTC; - Thông tư số 23/2024/TT-BTC; - Quyết định số 4517/QĐ-BTC.	Kế toán	Bộ Tài chính	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024
7	1.007435	Thủ tục Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán	- Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015; - Thông tư số 297/2016/TT-BTC; - Thông tư số 23/2024/TT-BTC.	Kế toán	Bộ Tài chính	Quyết định số 1837/QĐ-BTC ngày 18/9/2017

8	3.000061	Thủ tục đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán qua biên giới tại Việt Nam của doanh nghiệp dịch vụ kế toán nước ngoài	- Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015; - Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán; - Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Quyết định số 4517/QĐ-BTC.	Kế toán	Bộ Tài chính	Quyết định số 384/QĐ-BTC ngày 23/3/2020
9	1.007475	Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán (Cấp mới)	- Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011; - Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập (Nghị định số 17/2012/NĐ-CP); - Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán; - Thông tư số 43/2023/TT-BTC; - Thông tư số 22/2024/TT-BTC ngày 26/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề	Kiểm toán	Bộ Tài chính	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024

			kiểm toán, Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán và Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên (Thông tư số 22/2024/TT-BTC); - Quyết định số 4517/QĐ-BTC.			
10	1.007632	Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán (Cấp lại)	- Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011; - Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán (Thông tư số 202/2012/TT-BTC); - Thông tư số 22/2024/TT-BTC.	Kiểm toán	Bộ Tài chính	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024
11	1.007631	Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng đăng ký hành nghề kiểm toán (Điều chỉnh)	- Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011; - Thông tư số 202/2012/TT-BTC; - Thông tư số 22/2024/TT-BTC.	Kiểm toán	Bộ Tài chính	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024
12	1.007633	Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (Cấp lần đầu)	- Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011; - Nghị định số 17/2012/NĐ-CP; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP; - Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày	Kiểm toán	Bộ Tài chính	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024

			19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (Thông tư số 203/2012/TT-BTC); - Thông tư số 43/2023/TT-BTC; - Thông tư số 22/2024/TT-BTC; - Quyết định số 4517/QĐ-BTC.			
13	1.007637	Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam	- Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011; - Nghị định số 17/2012/NĐ-CP; - Thông tư số 203/2012/TT-BTC; - Thông tư số 43/2023/TT-BTC; - Quyết định số 4517/QĐ-BTC.	Kiểm toán	Bộ Tài chính	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024
14	1.007636	Thủ tục Đăng ký kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán	- Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011; - Nghị định số 17/2012/NĐ-CP; - Thông tư số 203/2012/TT-BTC; - Thông tư số 43/2023/TT-BTC; - Thông tư số 22/2024/TT-BTC; - Quyết định số 4517/QĐ-BTC.	Kiểm toán	Bộ Tài chính	Quyết định số 1435/QĐ-BTC ngày 26/6/2024
15	1.007634	Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (Điều chỉnh)	- Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011; - Nghị định số 17/2012/NĐ-CP; - Thông tư số 203/2012/TT-BTC.	Kiểm toán	Bộ Tài chính	Quyết định số 2083/QĐ-BTC ngày 29/9/2016

16	1.007635	Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (Cấp lại)	- Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011; - Nghị định số 17/2012/NĐ-CP; - Thông tư số 203/2012/TT-BTC.	Kiểm toán	Bộ Tài chính	Quyết định số 2083/QĐ-BTC ngày 29/9/2016
17	1.007638	Thủ tục Đăng ký tham gia kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng	- Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011; - Nghị định số 17/2012/NĐ-CP; - Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng; - Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; - Nghị định số 134/2020/NĐ-CP ngày 15/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP; - Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng.	Kiểm toán	Bộ Tài chính	Quyết định số 384/QĐ-BTC ngày 23/3/2020

PHẦN II: NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

1. Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán (Cấp mới)

- Trình tự thực hiện:

*** Trường hợp đăng ký trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính:**

Người nộp hồ sơ đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán thực hiện nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính.

Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa chuyển hồ sơ cho Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ và trả lại hồ sơ thông qua Bộ phận Một cửa. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cho người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán. Trường hợp từ chối, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy*

định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

*** Trường hợp đăng ký qua mạng thông tin điện tử:**

Người nộp hồ sơ sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia, kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác thực hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán qua mạng thông tin điện tử và thanh toán phí thẩm định theo quy trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Sau khi Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử qua tài khoản của người nộp hồ sơ.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán thực hiện thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán gửi thông báo qua mạng thông tin điện tử cho người nộp hồ sơ để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cho người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán và thông báo cho người nộp hồ sơ. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia để nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Bộ Tài chính;

+ Nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;

+ Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

1/ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

+ Danh sách đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 01/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 23/2024/TT-BTC.

+ Bản sao chứng chỉ kế toán viên hoặc chứng chỉ kiểm toán viên.

(Khi chứng chỉ kế toán viên hoặc chứng chỉ kiểm toán viên đã được tích hợp trong Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác, thì Bộ Tài chính có trách nhiệm khai thác và sử dụng thông tin về chứng chỉ kế toán viên hoặc chứng chỉ kiểm toán viên trong Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác trên cơ sở trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật)

+ Bản sao hợp đồng lao động làm toàn bộ thời gian tại doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán (trừ trường hợp người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán thuộc đối tượng không phải có hợp đồng lao động theo pháp luật về lao động).

+ Giấy xác nhận về thời gian thực tế làm công tác tài chính, kế toán, kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 23/2024/TT-BTC hoặc các tài liệu chứng minh về thời gian thực tế làm công tác tài chính, kế toán, kiểm toán.

+ Hai ảnh màu cỡ 3x4cm được chụp trên nền trắng trong thời hạn không quá sáu (06) tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.

+ Bản sao Quyết định thôi việc hoặc Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động tại nơi làm việc trước khi đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán (nếu có).

+ Bản sao Giấy phép lao động tại Việt Nam của người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán là người nước ngoài, trừ trường hợp người đăng ký thuộc đối tượng không phải có giấy phép lao động theo quy định của pháp luật lao động Việt Nam.

+ Tài liệu chứng minh giờ cập nhật kiến thức tại các tổ chức nghề nghiệp quốc tế về kế toán, kiểm toán đối với trường hợp có tính giờ cập nhật kiến thức.

+ Tài liệu chứng minh việc nộp phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán, trừ trường hợp phí thẩm định đã được nộp khi hồ sơ nộp qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

2/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- **Thời hạn giải quyết:** 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân nộp hồ sơ thông qua tổ chức.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán

- **Phí, lệ phí (nếu có):** 1.200.000đ

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Danh sách đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03/ĐKHN;

+ Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 01/ĐKHN;

+ Giấy xác nhận thời gian công tác thực tế về tài chính, kế toán, kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 23/2024/TT-BTC.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Người có chứng chỉ kế toán viên hoặc chứng chỉ kiểm toán viên theo quy định của Luật kiểm toán độc lập được đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán qua doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán hoặc hộ kinh doanh dịch vụ kế toán khi có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 58 Luật Kế toán.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- + Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015;
- + Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán;
- + Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;
- + Thông tư số 23/2024/TT-BTC ngày 12/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn về quản lý và kiểm tra hoạt động dịch vụ kế toán;
- + Quyết định số 4517/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính công bố tái cấu trúc thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính có thành phần hồ sơ được thay thế dựa trên dữ liệu.

Phụ lục số 03/ĐKHN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính)

Tên doanh nghiệp, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán:

Địa chỉ:

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ KẾ TOÁN**

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán)

Đơn vị (tên doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán):
 đề nghị Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cho
 các cá nhân có tên trong danh sách sau:

STT	Họ và tên	Năm sinh		Quê quán ⁽¹⁾ (quốc tịch)	Chức vụ	Chứng chỉ KTV		Thời hạn hợp đồng lao động làm toàn bộ thời gian đến
		Nam	Nữ			Số	Ngày cấp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9

Chúng tôi cam kết:

- Các cá nhân có tên trên có đủ điều kiện đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán và hiện đang làm việc theo hợp đồng lao động toàn thời gian tại (tên doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán): theo quy định của pháp luật về kế toán.
- Chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng các cá nhân có tên ở trên theo quy định của pháp luật về kế toán.

....., ngày.... tháng... năm

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA ĐƠN VỊ**

(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)

Ghi chú: (1) Người Việt Nam ghi quê quán (tỉnh, thành phố trực thuộc TW); Người nước ngoài ghi quốc tịch.

Phụ lục số 01/ĐKHN*(Ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính)*

Ảnh 3x4
(Đóng dấu
giáp lại)

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ KẾ TOÁN**

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán)

1. Họ và tên Nam/Nữ
2. Năm sinh Quê quán/Quốc tịch:
3. CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số.....
4. Chứng chỉ kế toán viên, kiểm toán viên số cấp ngày / /
6. Nơi ở hiện nay:
7. Số điện thoại: email
8. Quá trình làm việc (Kê khai liên tục quá trình làm việc kể từ thời điểm cấp bằng tốt nghiệp đại học cho đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán):

<i>Quá trình làm việc từ đến</i>	<i>Chức danh, công việc</i>	<i>Tên đơn vị công tác</i>

9. Số giờ cập nhật kiến thức theo quy định của người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán thuộc đối tượng phải cập nhật kiến thức (Nếu không thuộc đối tượng phải cập nhật kiến thức thì gạch chéo) (kèm theo tài liệu chứng minh về số giờ cập nhật kiến thức tại các tổ chức nghề nghiệp quốc tế về kế toán, kiểm toán đối với trường hợp có tính giờ cập nhật kiến thức):

<i>STT</i>	<i>Tên chuyên đề/môn CNKT</i>	<i>Thời gian CNKT</i>	<i>Số giờ CNKT</i>	<i>Cơ sở CNKT</i>	<i>Ghi chú</i>
	Tổng cộng	X		X	

Ví dụ: Thời gian đăng ký để bắt đầu hành nghề dịch vụ kế toán từ năm X_2 thì số giờ cập nhật kiến thức kê khai và tính là từ 16/8/ X_0 đến 15/8/ X_1 .

- Số giờ cập nhật kiến thức về pháp luật kế toán, thuế của Việt Nam, đạo đức nghề nghiệp về kế toán, kinh nghiệm thực hành kế toán, chuẩn mực kế toán quốc tế và chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế là giờ

10. Các hình thức đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm pháp luật về tài chính, kế toán, kiểm toán (ghi rõ hình thức bị xử phạt, số Quyết định xử phạt và cơ quan ra Quyết định xử phạt, ngày chấp hành xong quyết định xử phạt; nếu không có thì gạch chéo)

.....

11. Hiện nay, cá nhân tôi còn tham gia làm người đại diện theo pháp luật, giám đốc (tổng giám đốc), chủ tịch hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng thành viên, kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán), nhân viên kế toán, kiểm toán nội bộ hoặc các chức danh, công việc khác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác, cụ thể (Nếu không có thì gạch chéo):

<i>Các chức danh (công việc)</i>	<i>Thời gian làm việc</i>	<i>Tên đơn vị nơi làm việc</i>

(Chú ý: Ghi cụ thể các chức danh (công việc), thời gian làm việc, tên các đơn vị nơi người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán làm việc ngoài doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán)

Đề nghị Bộ Tài chính xem xét, cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cho tôi để tôi hành nghề dịch vụ kế toán tại đơn vị (tên doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán)

Tôi xin cam kết:

- Không thuộc đối tượng không được đăng ký hành nghề kế toán theo quy định tại Khoản 4 Điều 58 Luật Kế toán.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của những nội dung kê khai trên đây và các tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này.

Ngày..... tháng năm

**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT**
(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Họ và tên, chữ ký)

Phụ lục số 04/ĐKHN*(Ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính)***GIẤY XÁC NHẬN****THỜI GIAN CÔNG TÁC THỰC TẾ VỀ TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN**

Kính gửi: (Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán đã công tác)

1. Họ và tên:; Nam/Nữ:

2. Năm sinh:

3. CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số số Cấp ngày.../.../.... Tại....

4. Đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

5. Nơi ở hiện nay:

Đề nghị (tên cơ quan, tổ chức, đơn vị) xác nhận quá trình thực tế làm công tác tài chính, kế toán, kiểm toán tại đơn vị như sau:

Từ tháng...đến tháng	Chức danh, chức vụ	Số tháng thực tế làm về công tác tài chính, kế toán, kiểm toán
A	B	C
Tổng cộng		

Ngày..... tháng năm

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN,
TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký, ghi rõ họ tên)

2. Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán khi Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán hết thời hạn, khi kế toán viên thay đổi nơi làm việc hoặc nơi đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán, khi thay đổi tên của doanh nghiệp dịch vụ kế toán nơi kế toán viên hành nghề đăng ký hành nghề

- Trình tự thực hiện:

*** Trường hợp đăng ký trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính:**

Người nộp hồ sơ đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán thực hiện nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính.

Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa chuyển hồ sơ cho Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ và trả lại hồ sơ thông qua Bộ phận Một cửa. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cho người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán. Trường hợp từ chối, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

+ Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy

định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

*** Trường hợp đăng ký qua mạng thông tin điện tử:**

Người nộp hồ sơ sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia, kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác thực hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán qua mạng thông tin điện tử và thanh toán phí thẩm định theo quy trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Sau khi Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử qua tài khoản của người nộp hồ sơ.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thực hiện thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính gửi thông báo qua mạng thông tin điện tử cho người nộp hồ sơ để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cho người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán và thông báo cho người nộp hồ sơ. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công Quốc gia để nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Bộ Tài chính;

+ Nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;

+ Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

1/ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

+ Danh sách đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 01/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 23/2024/TT-BTC.

+ Hai ảnh màu cỡ 3x4cm được chụp trên nền trắng trong thời hạn không quá sáu (06) tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.

+ Các tài liệu quy định tại khoản 2, khoản 6, khoản 7 Điều 3 Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán: bản sao hợp đồng lao động; bản sao quyết định thôi việc hoặc quyết định chấm dứt hợp đồng lao động; bản sao Giấy phép lao động tại Việt Nam của người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán là người nước ngoài.

+ Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cũ đối với trường hợp thay đổi tên của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nơi kế toán viên đăng ký hành nghề, trừ trường hợp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cũ được cấp dưới dạng bản điện tử.

+ Tài liệu chứng minh việc nộp phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán, trừ trường hợp phí thẩm định đã được nộp khi hồ sơ nộp qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

2/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- **Thời hạn giải quyết:** 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân nộp hồ sơ thông qua tổ chức

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán

- **Phí, lệ phí (nếu có):** 1.200.000đ

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Danh sách đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03/ĐKHN;

+ Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 01/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 23/2024/TT-BTC.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Trường hợp kế toán viên thay đổi nơi làm việc hoặc nơi đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán; khi thay đổi tên của doanh nghiệp dịch vụ kế toán nơi kế toán viên hành nghề đăng ký hành nghề; Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán hết thời hạn và kế toán viên hành nghề muốn tiếp tục hành nghề dịch vụ kế toán thì nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015;

+ Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán;

+ Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

+ Thông tư số 23/2024/TT-BTC ngày 12/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn về quản lý và kiểm tra hoạt động dịch vụ kế toán.

Phụ lục số 03/ĐKHN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính)

Tên doanh nghiệp, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán:

Địa chỉ:

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ KẾ TOÁN**

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán)

Đơn vị (tên doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán):
..... đề nghị Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cho
các cá nhân có tên trong danh sách sau:

STT	Họ và tên	Năm sinh		Quê quán⁽¹⁾ (quốc tịch)	Chức vụ	Chứng chỉ KTV		Thời hạn hợp đồng lao động làm toàn bộ thời gian đến
		Nam	Nữ			Số	Ngày cấp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9

Chúng tôi cam kết:

- Các cá nhân có tên trên có đủ điều kiện đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán và hiện đang làm việc theo hợp đồng lao động toàn thời gian tại (tên doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán): theo quy định của pháp luật về kế toán.
- Chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng các cá nhân có tên ở trên theo quy định của pháp luật về kế toán.

....., ngày.... tháng... năm

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA ĐƠN VỊ**

(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)

Ghi chú: (1) Người Việt Nam ghi quê quán (tỉnh, thành phố trực thuộc TW); Người nước ngoài ghi quốc tịch.

Phụ lục số 01/ĐKHN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính)

Ảnh 3x4
(Đóng dấu
giáp lai)

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ KẾ TOÁN**

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán)

1. Họ và tên Nam/Nữ
2. Năm sinh Quê quán/Quốc tịch:
3. CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số.....
4. Chứng chỉ kế toán viên, kiểm toán viên số cấp ngày/...../.....
6. Nơi ở hiện nay:
7. Số điện thoại: email
8. Quá trình làm việc (Kê khai liên tục quá trình làm việc kể từ thời điểm cấp bằng tốt nghiệp đại học cho đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán):

<i>Quá trình làm việc từ đến</i>	<i>Chức danh, công việc</i>	<i>Tên đơn vị công tác</i>

9. Số giờ cập nhật kiến thức theo quy định của người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán thuộc đối tượng phải cập nhật kiến thức (Nếu không thuộc đối tượng phải cập nhật kiến thức thì gạch chéo) (kèm theo tài liệu chứng minh về số giờ cập nhật kiến thức tại các tổ chức nghề nghiệp quốc tế về kế toán, kiểm toán đối với trường hợp có tính giờ cập nhật kiến thức):

<i>STT</i>	<i>Tên chuyên đề/môn CNKT</i>	<i>Thời gian CNKT</i>	<i>Số giờ CNKT</i>	<i>Cơ sở CNKT</i>	<i>Ghi chú</i>
	Tổng cộng	X		X	

Ví dụ: Thời gian đăng ký để bắt đầu hành nghề dịch vụ kế toán từ năm X_2 thì số giờ cập nhật kiến thức kê khai và tính là từ 16/8/ X_0 đến 15/8/ X_1 .

- Số giờ cập nhật kiến thức về pháp luật kế toán, thuế của Việt Nam, đạo đức nghề nghiệp về kế toán, kinh nghiệm thực hành kế toán, chuẩn mực kế toán quốc tế và chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế là giờ

10. Các hình thức đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm pháp luật về tài chính, kế toán, kiểm toán (ghi rõ hình thức bị xử phạt, số Quyết định xử phạt và cơ quan ra Quyết định xử phạt, ngày chấp hành xong quyết định xử phạt; nếu không có thì gạch chéo)

.....

11. Hiện nay, cá nhân tôi còn tham gia làm người đại diện theo pháp luật, giám đốc (tổng giám đốc), chủ tịch hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng thành viên, kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán), nhân viên kế toán, kiểm toán nội bộ hoặc các chức danh, công việc khác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác, cụ thể (Nếu không có thì gạch chéo):

<i>Các chức danh (công việc)</i>	<i>Thời gian làm việc</i>	<i>Tên đơn vị nơi làm việc</i>

(*Chú ý: Ghi cụ thể các chức danh (công việc), thời gian làm việc, tên các đơn vị nơi người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán làm việc ngoài doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán*)

Đề nghị Bộ Tài chính xem xét, cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cho tôi để tôi hành nghề dịch vụ kế toán tại đơn vị (*tên doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán*)

Tôi xin cam kết:

- Không thuộc đối tượng không được đăng ký hành nghề kế toán theo quy định tại Khoản 4 Điều 58 Luật Kế toán.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của những nội dung kê khai trên đây và các tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này.

Ngày..... tháng năm

**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT**
(*Họ và tên, chữ ký, đóng dấu*)

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(*Họ và tên, chữ ký*)

3. Thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán khi kế toán viên hành nghề bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán

- Trình tự thực hiện:

*** Trường hợp đăng ký trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính:**

Người nộp hồ sơ đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán thực hiện nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính.

Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa chuyển hồ sơ cho Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ và trả lại hồ sơ thông qua Bộ phận Một cửa. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cho người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán. Trường hợp từ chối, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

+ Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.

*** Trường hợp đăng ký qua mạng thông tin điện tử:**

Người nộp hồ sơ sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia, kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác thực hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán qua mạng thông tin điện tử và thanh toán phí thẩm định theo quy trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Sau khi Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử qua tài khoản của người nộp hồ sơ.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thực hiện thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính gửi thông báo qua mạng thông tin điện tử cho người nộp hồ sơ để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cho người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán và thông báo cho người nộp hồ sơ. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia để nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

- Cách thức thực hiện:

- + Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Bộ Tài chính;
- + Nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;

+ Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

1/ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

+ Danh sách đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 01/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 23/2024/TT-BTC.

+ Hai ảnh màu cỡ 3x4cm được chụp trên nền trắng trong thời hạn không quá sáu (06) tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.

+ Các tài liệu quy định tại khoản 2, khoản 6, khoản 7 Điều 3 Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán: bản sao hợp đồng lao động; bản sao quyết định thôi việc hoặc quyết định chấm dứt hợp đồng lao động; bản sao Giấy phép lao động tại Việt Nam của người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán là người nước ngoài.

+ Tài liệu chứng minh việc nộp phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán, trừ trường hợp phí thẩm định đã được nộp khi hồ sơ nộp qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

2/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân nộp hồ sơ thông qua tổ chức

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán

- Phí, lệ phí (nếu có): 1.200.000đ

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Danh sách đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03/ĐKHN;

+ Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 01/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 23/2024/TT-BTC.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Trường hợp kế toán viên hành nghề bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán, khi hết thời hạn 12 tháng kể từ ngày quyết định thu hồi có hiệu lực, nếu kế toán viên muốn tiếp tục hành nghề dịch vụ kế toán thì nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015;

+ Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán;

+ Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

+ Thông tư số 23/2024/TT-BTC ngày 12/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn về quản lý và kiểm tra hoạt động dịch vụ kế toán.

Phụ lục số 03/ĐKHN*(Ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính)***Tên doanh nghiệp, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán:****Địa chỉ:****DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ KẾ TOÁN****Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán)**

Đơn vị (tên doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán):
 đề nghị Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cho
 các cá nhân có tên trong danh sách sau:

STT	Họ và tên	Năm sinh		Quê quán⁽¹⁾ (quốc tịch)	Chức vụ	Chứng chỉ KTV		Thời hạn hợp đồng lao động làm toàn bộ thời gian đến
		Nam	Nữ			Số	Ngày cấp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9

Chúng tôi cam kết:

- Các cá nhân có tên trên có đủ điều kiện đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán và hiện đang làm việc theo hợp đồng lao động toàn thời gian tại (tên doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán): theo quy định của pháp luật về kế toán.
- Chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng các cá nhân có tên ở trên theo quy định của pháp luật về kế toán.

....., ngày.... tháng... năm

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA ĐƠN VỊ***(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)*

Ghi chú: (1) Người Việt Nam ghi quê quán (tỉnh, thành phố trực thuộc TW); Người nước ngoài ghi quốc tịch.

Phụ lục số 01/ĐKHN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính)

Ảnh 3x4
(Đóng dấu
giáp lại)

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ KẾ TOÁN**

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán)

1. Họ và tên Nam/Nữ
2. Năm sinh Quê quán/Quốc tịch:
3. CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số.....
4. Chứng chỉ kế toán viên, kiểm toán viên số cấp ngày/...../.....
6. Nơi ở hiện nay:
7. Số điện thoại: email
8. Quá trình làm việc (Kê khai liên tục quá trình làm việc kể từ thời điểm cấp bằng tốt nghiệp đại học cho đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán):

<i>Quá trình làm việc từ đến</i>	<i>Chức danh, công việc</i>	<i>Tên đơn vị công tác</i>

9. Số giờ cập nhật kiến thức theo quy định của người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán thuộc đối tượng phải cập nhật kiến thức (Nếu không thuộc đối tượng phải cập nhật kiến thức thì gạch chéo) (kèm theo tài liệu chứng minh về số giờ cập nhật kiến thức tại các tổ chức nghề nghiệp quốc tế về kế toán, kiểm toán đối với trường hợp có tính giờ cập nhật kiến thức):

<i>STT</i>	<i>Tên chuyên đề/môn CNKT</i>	<i>Thời gian CNKT</i>	<i>Số giờ CNKT</i>	<i>Cơ sở CNKT</i>	<i>Ghi chú</i>
	Tổng cộng	X		X	

Ví dụ: Thời gian đăng ký để bắt đầu hành nghề dịch vụ kế toán từ năm X_2 thì số giờ cập nhật kiến thức kê khai và tính là từ 16/8/ X_0 đến 15/8/ X_1 .

- Số giờ cập nhật kiến thức về pháp luật kế toán, thuế của Việt Nam, đạo đức nghề nghiệp về kế toán, kinh nghiệm thực hành kế toán, chuẩn mực kế toán quốc tế và chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế là giờ

10. Các hình thức đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm pháp luật về tài chính, kế toán, kiểm toán (ghi rõ hình thức bị xử phạt, số Quyết định xử phạt và cơ quan ra Quyết định xử phạt, ngày chấp hành xong quyết định xử phạt; nếu không có thì gạch chéo)

.....

11. Hiện nay, cá nhân tôi còn tham gia làm người đại diện theo pháp luật, giám đốc (tổng giám đốc), chủ tịch hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng thành viên, kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán), nhân viên kế toán, kiểm toán nội bộ hoặc các chức danh, công việc khác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác, cụ thể (Nếu không có thì gạch chéo):

<i>Các chức danh (công việc)</i>	<i>Thời gian làm việc</i>	<i>Tên đơn vị nơi làm việc</i>

(*Chú ý: Ghi cụ thể các chức danh (công việc), thời gian làm việc, tên các đơn vị nơi người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán làm việc ngoài doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán*)

Đề nghị Bộ Tài chính xem xét, cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cho tôi để tôi hành nghề dịch vụ kế toán tại đơn vị (*tên doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán*)

Tôi xin cam kết:

- Không thuộc đối tượng không được đăng ký hành nghề kế toán theo quy định tại Khoản 4 Điều 58 Luật Kế toán.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của những nội dung kê khai trên đây và các tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này.

Ngày..... tháng năm

**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT**
(*Họ và tên, chữ ký, đóng dấu*)

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(*Họ và tên, chữ ký*)

4. Thủ tục Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán

- Trình tự thực hiện:

*** Trường hợp đăng ký trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính:**

Người nộp hồ sơ đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán thực hiện nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính.

Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa chuyển hồ sơ cho Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ và trả lại hồ sơ thông qua Bộ phận Một cửa. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cho người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán. Trường hợp từ chối, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

*** Trường hợp đăng ký qua mạng thông tin điện tử:**

Người nộp hồ sơ sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia, kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác thực hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán qua mạng thông tin điện tử và thanh toán phí thẩm định theo quy trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Sau khi Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử qua tài khoản của người nộp hồ sơ.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thực hiện thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính gửi thông báo qua mạng thông tin điện tử cho người nộp hồ sơ để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cho người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán và thông báo cho người nộp hồ sơ. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia để nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

- Cách thức thực hiện:

- + Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Bộ Tài chính;
- + Nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;

+ Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

1/ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

+ Danh sách đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

+ Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 02/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 23/2024/TT-BTC.

+ Hai ảnh màu cỡ 3x4cm được chụp trên nền trắng trong thời hạn không quá sáu (06) tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.

+ Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cũ đối với trường hợp bị hỏng, trừ trường hợp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cũ được cấp dưới dạng bản điện tử.

2/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- **Thời hạn giải quyết:** 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân nộp hồ sơ thông qua tổ chức

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán

- **Phí, lệ phí (nếu có):** 0đ

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Danh sách đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03/ĐKHN;

+ Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 02/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 23/2024/TT-BTC.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán bị rách, hỏng, mất thì kế toán

viên nộp hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- + Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015;
- + Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán;
- + Thông tư số 23/2024/TT-BTC ngày 12/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn về quản lý và kiểm tra hoạt động dịch vụ kế toán.

Phụ lục số 03/ĐKHN*(Ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính)***Tên doanh nghiệp, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán:****Địa chỉ:****DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ KẾ TOÁN****Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán)**

Đơn vị (tên doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán):
 đề nghị Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cho
 các cá nhân có tên trong danh sách sau:

STT	Họ và tên	Năm sinh		Quê quán⁽¹⁾ (quốc tịch)	Chức vụ	Chứng chỉ KTV		Thời hạn hợp đồng lao động làm toàn bộ thời gian đến
		Nam	Nữ			Số	Ngày cấp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9

Chúng tôi cam kết:

- Các cá nhân có tên trên có đủ điều kiện đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán và hiện đang làm việc theo hợp đồng lao động toàn thời gian tại (tên doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán): theo quy định của pháp luật về kế toán.
- Chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng các cá nhân có tên ở trên theo quy định của pháp luật về kế toán.

....., ngày.... tháng... năm

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA ĐƠN VỊ***(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)*

Ghi chú: (1) Người Việt Nam ghi quê quán (tỉnh, thành phố trực thuộc TW); Người nước ngoài ghi quốc tịch.

Phụ lục số 02/ĐKHN*(Ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính)*

Ảnh 3x4
(Đóng dấu
giáp lại)

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ KẾ TOÁN**

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán)

1. Họ và tên Nam/Nữ
2. Năm sinh Quê quán/Quốc tịch:
3. CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số... ..
4. Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán số: đã cấp ngày để hành nghề dịch vụ kế toán tại
5. Lý do đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán (*):

.....

6. Hiện nay, cá nhân tôi còn tham gia làm người đại diện theo pháp luật, giám đốc (tổng giám đốc), chủ tịch hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng thành viên, kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán), nhân viên kế toán, kiểm toán nội bộ hoặc các chức danh, công việc khác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác, cụ thể (Nếu không có thì gạch chéo):

<i>Các chức danh (công việc)</i>	<i>Thời gian làm việc</i>	<i>Tên đơn vị làm việc</i>

(Chú ý: Ghi cụ thể các chức danh (công việc), thời gian làm việc, tên các cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi kế toán viên hành nghề làm việc ngoài doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán)

7. Đề nghị Bộ Tài chính cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán cho tôi để tôi được hành nghề dịch vụ kế toán tại đơn vị *(tên doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán)*

Tôi xin cam kết:

- Không thuộc đối tượng không được đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán theo quy định tại Khoản 4 Điều 58 Luật Kế toán.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của những nội dung đã kê khai trên đây và các tài liệu gửi kèm theo Đơn này.

Ngày..... tháng năm

**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT**
(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Họ và tên, chữ ký)

Ghi chú: (*) Ghi rõ lý do bị rách, hỏng, mất.

5. Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán cho doanh nghiệp dịch vụ kế toán tại Việt Nam (Cấp lần đầu)

- Trình tự thực hiện:

*** Trường hợp đăng ký trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính:**

Người nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh dịch vụ kế toán thực hiện nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính, đồng thời nộp phí thẩm định theo quy định.

Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa chuyển hồ sơ cho Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ và trả lại hồ sơ thông qua Bộ phận Một cửa. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán cho doanh nghiệp đăng ký kinh doanh dịch vụ kế toán. Trường hợp từ chối, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

*** Trường hợp đăng ký qua mạng thông tin điện tử:**

Người nộp hồ sơ sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập Công Dịch vụ công quốc gia, kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác thực hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán qua mạng thông tin điện tử và thanh toán phí thẩm định theo quy trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Sau khi Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử qua tài khoản của người nộp hồ sơ.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thực hiện thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính gửi thông báo qua mạng thông tin điện tử cho người nộp hồ sơ để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán cho doanh nghiệp đăng ký kinh doanh dịch vụ kế toán và thông báo cho người nộp hồ sơ. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia để nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

- Cách thức thực hiện:

- + Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Bộ Tài chính;
- + Nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;

+ Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

1/ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 297/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về cấp, quản lý và sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 23/2024/TT-BTC.

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị tương đương.

(Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ, tra cứu thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị tương đương trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì yêu cầu doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị tương đương)

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán của các kế toán viên hành nghề.

(Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ, tra cứu thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán của các kế toán viên hành nghề trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì yêu cầu doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán của các kế toán viên hành nghề)

+ Hợp đồng lao động với doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán của các kế toán viên hành nghề.

+ Tài liệu chứng minh về vốn góp đối với công ty trách nhiệm hữu hạn.

+ Điều lệ công ty đối với công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn.

2/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán

- **Phí, lệ phí (nếu có):** 4.000.000đ

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 Ban hành kèm theo Thông tư số 297/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về cấp, quản lý và sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 23/2024/TT-BTC.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, doanh nghiệp tư nhân có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 60 Luật Kế toán.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015;

+ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

+ Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/04/2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh;

+ Thông tư số 297/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về cấp, quản lý và sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán;

+ Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

+ Thông tư số 23/2024/TT-BTC ngày 12/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn về quản lý và kiểm tra hoạt động dịch vụ kế toán;

+ Quyết định số 4517/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính công bố tái cấu trúc thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính có thành phần hồ sơ được thay thế dựa trên dữ liệu.

PHỤ LỤC 1**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ KẾ TOÁN***(Ban hành theo Thông tư số 297/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính)***TÊN DOANH NGHIỆP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... .., ngày ... tháng năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán**

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phần 1. Thông tin về doanh nghiệp

1. Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt:

Tên doanh nghiệp viết tắt:

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở chính:

Địa chỉ giao dịch (nếu có):

3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị tương đương) số do (tên cơ quan cấp) cấp lần đầu ngày ... tháng ... năm, thay đổi lần thứ ... ngày ... tháng ... năm ...

4. Vốn điều lệ:, trong đó vốn góp của các kế toán viên hành nghề là, chiếm% vốn điều lệ.

5. Điện thoại: Fax:

6. Website (nếu có): E-mail:

7. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:

Giới tính: Ngày sinh:

Chức vụ:

CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số

Điện thoại: E-mail:

Nơi ở hiện nay:

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán số: cấp ngày .../.../....

8. Quyết định/Văn bản số ... ngày .../.../... của Hội đồng thành viên về việc bổ nhiệm chức danh Giám đốc/Tổng Giám đốc đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh:

Họ và tên Giám đốc/Tổng giám đốc:

Giới tính: Ngày sinh:

CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số

Điện thoại: E-mail:

Nơi ở hiện nay:

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán số: cấp ngày.../.../...

Phần II. Danh sách các tổ chức, cá nhân góp vốn, danh sách thành viên hợp danh

I. Thành viên là cá nhân

(1) Họ và tên:

Giới tính: Ngày sinh:

Quê quán:

CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số

Điện thoại: E-mail:

Nơi ở hiện nay:

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán số: cấp ngày .../.../.....

Số vốn góp theo đăng ký: Thời hạn góp vốn:

Giá trị vốn đã thực góp:

Tỷ lệ sở hữu:

(2) Họ và tên:

Giới tính: Ngày sinh:

Quê quán:

CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số

Điện thoại: E-mail:

Nơi ở hiện nay:

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán số: cấp ngày.../.../.....

Số vốn góp theo đăng ký: Thời hạn góp vốn

Giá trị vốn đã thực góp:

Tỷ lệ sở hữu:

(3)

II. Thành viên là tổ chức

(1) Tên tổ chức:

Địa chỉ:

Quyết định thành lập (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư) số ngày cấp bởi ... (tên cơ quan cấp)

Số vốn góp theo đăng ký: Thời hạn góp vốn:

Giá trị vốn đã thực góp:

Tỷ lệ sở hữu:

(2)

Phần III. Nội dung đề nghị và hồ sơ kèm theo

1. *(Tên doanh nghiệp)* đề nghị Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán cho doanh nghiệp theo quy định tại Luật Kế toán.

2. Hồ sơ kèm theo gồm có:

-
-

Phần IV. Doanh nghiệp cam kết

(Tên doanh nghiệp) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của những nội dung kê khai trên đây và các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này.
2. Nếu được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán, *(tên doanh nghiệp)* sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về kế toán.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên, ghi rõ họ và tên và đóng dấu)

Ghi chú:

Tên doanh nghiệp, địa chỉ kê khai trong đơn phải phù hợp với tên, địa chỉ ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị tương đương.

6. Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán cho Chi nhánh doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài tại Việt Nam

- Trình tự thực hiện:

*** Trường hợp đăng ký trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính:**

Người nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh dịch vụ kế toán thực hiện nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính, đồng thời nộp phí thẩm định theo quy định.

Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa chuyển hồ sơ cho Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ và trả lại hồ sơ thông qua Bộ phận Một cửa. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán cho chi nhánh doanh nghiệp đăng ký kinh doanh dịch vụ kế toán. Trường hợp từ chối, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.*

*** Trường hợp đăng ký qua mạng thông tin điện tử:**

Người nộp hồ sơ sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia, kê khai thông tin, tài văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác thực hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán qua mạng thông tin điện tử và thanh toán phí thẩm định theo quy trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Sau khi Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử qua tài khoản của người nộp hồ sơ.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thực hiện thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính gửi thông báo qua mạng thông tin điện tử cho người nộp hồ sơ để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán cho chi nhánh doanh nghiệp đăng ký kinh doanh dịch vụ kế toán và thông báo cho người nộp hồ sơ. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia để nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

+ Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Cách thức thực hiện:

- + Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Bộ Tài chính;
- + Nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;

+ Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

1/ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 297/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về cấp, quản lý và sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 23/2024/TT-BTC.

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị tương đương.

(Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ, tra cứu thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị tương đương trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì yêu cầu doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị tương đương)

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán của các kế toán viên hành nghề.

(Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ, tra cứu thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán của các kế toán viên hành nghề trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì yêu cầu doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán của các kế toán viên hành nghề)

+ Hợp đồng lao động với doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán của các kế toán viên hành nghề.

2/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Đơn vị kinh doanh dịch vụ kế toán, tổ chức có liên quan

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán

- **Phí, lệ phí (nếu có):** 4.000.000đ

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 Ban hành kèm theo Thông tư số 297/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về cấp, quản lý và sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 23/2024/TT-BTC.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Chi nhánh doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài tại Việt Nam có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 60 Luật Kế toán.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015;

+ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

+ Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/04/2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh;

+ Thông tư số 297/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về cấp, quản lý và sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán;

+ Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

+ Thông tư số 23/2024/TT-BTC ngày 12/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn về quản lý và kiểm tra hoạt động dịch vụ kế toán;

+ Quyết định số 4517/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính công bố tái cấu trúc thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính có thành phần hồ sơ được thay thế dựa trên dữ liệu.

PHỤ LỤC 2**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ KẾ TOÁN CHO CHI NHÁNH DOANH NGHIỆP KINH DOANH DỊCH VỤ KẾ TOÁN NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM***(Ban hành theo Thông tư số 297/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính)***TÊN DOANH NGHIỆP**

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán cho chi nhánh doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài tại Việt Nam**

Kính gửi: Bộ Tài chính

I - Thông tin về doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài

1. Tên đầy đủ của doanh nghiệp:

Tên giao dịch:

Tên viết tắt (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở chính:

Số điện thoại:, fax:, email:

3. Ngày thành lập doanh nghiệp:

Thời hạn được kinh doanh dịch vụ kế toán: từ ngày .../.../.... đến ngày .../.../....

4. Cơ quan cấp Giấy phép thành lập và hoạt động dịch vụ kế toán hoặc thông tin khác có giá trị tương đương:

Giấy phép kinh doanh dịch vụ kế toán số: ngày: .../.../.... thời hạn từ ngày .../.../.... đến ngày .../.../....

5. Vốn điều lệ:

Vốn thực góp:

6. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài.

Họ và tên Giới tính:

Chức vụ:

Quốc tịch: Ngày sinh:/...../.....

CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số:

Điện thoại: E-mail:

Nơi ở hiện nay:

7. Loại hình hoạt động của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài (hợp danh, tư nhân, TNHH,...):

8. Những nội dung hoạt động chính (hoặc loại dịch vụ kế toán) được phép theo pháp luật của nước nguyên xứ:

9. Những hạn chế trong hoạt động (nếu có):

10. Tên, chức vụ của cá nhân, tổ chức đại diện (hoặc thay mặt) cho doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài theo dõi và thực hiện các thủ tục liên quan đến đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán, kèm theo văn bản ủy quyền (nếu có):

II - Thông tin về Chi nhánh doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài tại Việt Nam

1. Tên chi nhánh viết bằng tiếng Việt:

Tên chi nhánh viết tắt:

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

2. Địa chỉ của chi nhánh:

Địa chỉ giao dịch:

3. Điện thoại: E-mail:

4. Vốn được cấp của chi nhánh:

5. Giám đốc/Tổng Giám đốc của chi nhánh:

Họ và tên:

Chức vụ: Giới tính:

Quê quán: Ngày sinh:

CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số:

Điện thoại: E-mail:

Nơi ở hiện nay:

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán số: cấp ngày .../.../...

6. Thời hạn hoạt động của chi nhánh:

7. Các ngành nghề kinh doanh chủ yếu:

III- Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài cam kết:

(Tên doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của những nội dung kê khai trên đây và các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này.

2. Chịu trách nhiệm đối với mọi nghĩa vụ và cam kết của chi nhánh tại Việt Nam, đảm bảo đáp ứng đầy đủ các quy định về kinh doanh dịch vụ kế toán và các quy định có liên quan của Việt Nam.

3. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

..., ngày tháng năm

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
DOANH NGHIỆP KINH DOANH DỊCH VỤ
KẾ TOÁN NƯỚC NGOÀI**

(Ký tên, ghi rõ họ và tên và đóng dấu nếu có dấu)

7. Thủ tục Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán

- Trình tự thực hiện:

*** Trường hợp đăng ký trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính:**

Người nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh dịch vụ kế toán thực hiện nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính, đồng thời nộp phí thẩm định theo quy định.

Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa chuyển hồ sơ cho Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ và trả lại hồ sơ thông qua Bộ phận Một cửa. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán cho doanh nghiệp đăng ký kinh doanh dịch vụ kế toán. Trường hợp từ chối, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

+ Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

*** Trường hợp đăng ký qua mạng thông tin điện tử:**

Người nộp hồ sơ sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia, kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác thực hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán qua mạng thông tin điện tử và thanh toán phí thẩm định theo quy trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Sau khi Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử qua tài khoản của người nộp hồ sơ.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thực hiện thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính gửi thông báo qua mạng thông tin điện tử cho người nộp hồ sơ để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định và thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán cho doanh nghiệp đăng ký kinh doanh dịch vụ kế toán và thông báo cho người nộp hồ sơ. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia để nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

- Cách thức thực hiện:

- + Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Bộ Tài chính;
- + Nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;

+ Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

1/ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

+ Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 297/2016/TT-BTC đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán do có sự thay đổi về tên, người đại diện theo pháp luật, giám đốc, tổng giám đốc và địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, chi nhánh doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài tại Việt Nam hoặc theo mẫu quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư số 297/2016/TT-BTC đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán do Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán bị mất hoặc bị hư hỏng.

+ Bản gốc Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán đã được cấp, trừ trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán bị mất hoặc bị hư hỏng hoặc được cấp dưới dạng bản điện tử.

+ Các tài liệu khác liên quan đến việc đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán (nếu có)

2/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- **Thời hạn giải quyết:** 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Đơn vị kinh doanh dịch vụ kế toán, tổ chức có liên quan

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán

- **Phí, lệ phí (nếu có):** 2.000.000 đ, trừ trường hợp không phải nộp phí theo khoản 8 Điều 10 Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 và trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán bị mất hoặc bị hư hỏng không phải nộp phí.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 297/2016/TT-BTC đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán do có sự thay đổi về tên, người đại diện theo pháp luật, giám đốc, tổng giám đốc và địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, chi nhánh doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài tại Việt Nam hoặc theo mẫu quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư số 297/2016/TT-BTC đối với trường hợp cấp lại

Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán do Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán bị mất hoặc bị hư hỏng.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán có sự thay đổi về tên, người đại diện theo pháp luật, giám đốc, tổng giám đốc và địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, chi nhánh doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài tại Việt Nam hoặc Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán bị mất hoặc bị hư hỏng.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- + Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015;
- + Thông tư số 297/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về cấp, quản lý và sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán;
- + Thông tư số 23/2024/TT-BTC ngày 12/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn về quản lý và kiểm tra hoạt động dịch vụ kế toán.

PHỤ LỤC 4**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ KẾ TOÁN***(Ban hành theo Thông tư số 297/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính)***TÊN DOANH NGHIỆP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán**

Kính gửi: Bộ Tài chính

1. Tên doanh nghiệp:

Tên doanh nghiệp bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Tên viết tắt bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở chính: Số điện thoại: Số fax:

Địa chỉ giao dịch:

3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy tờ khác có giá trị tương đương) số ... do ... (*tên cơ quan cấp*) ... cấp lần đầu ngày ... tháng ... năm, thay đổi lần thứ... ngày ... tháng ... năm ...

4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán số cấp lần đầu ngày tháng ... năm (cấp lại lần thứ ngày ... tháng... năm...).

Đề nghị Bộ Tài chính cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán cho (*tên doanh nghiệp*) thay thế Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán số cấp ngày ... tháng ... năm theo quy định tại Luật Kế toán.

5. Nội dung đề nghị thay đổi

(Tên doanh nghiệp) đề nghị thay đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán theo các nội dung sau:

Nội dung thay đổi:

.....

Lý do đề nghị cấp lại:

.....

6. Hồ sơ kèm theo gồm có:

.....

7. Doanh nghiệp xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung trong Đơn và các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo đơn này./.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT*(Ký tên, ghi rõ họ và tên và đóng dấu)*

PHỤ LỤC 5
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH
DỊCH VỤ KẾ TOÁN

(Ban hành theo Thông tư số 297/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán

Kính gửi: Bộ Tài chính

1. Tên doanh nghiệp:

Tên doanh nghiệp bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Tên viết tắt bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở chính: Số điện thoại: số fax:

Địa chỉ giao dịch:

3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy tờ khác có giá trị tương đương) số...do ... (tên cơ quan cấp)... cấp lần đầu ngày ... tháng ... năm ..., thay đổi lần thứ ... ngày ... tháng ... năm ...

4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán số cấp lần đầu ngày ... tháng ... năm (cấp lại lần thứ ngày ... tháng ... năm...).

Đề nghị Bộ Tài chính cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán cho (tên doanh nghiệp) thay thế Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán số cấp ngày ... tháng ... năm theo quy định tại Luật Kế toán.

5. Lý do đề nghị cấp lại:

6. Hồ sơ kèm theo gồm có:

7. Doanh nghiệp xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung trong Đơn và các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo đơn này./.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên, ghi rõ họ và tên và đóng dấu)

8. Thủ tục đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán qua biên giới tại Việt Nam của doanh nghiệp dịch vụ kế toán nước ngoài

- Trình tự thực hiện:

*** Trường hợp đăng ký trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính:**

Người nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh dịch vụ kế toán thực hiện nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính, đồng thời nộp phí thẩm định theo quy định.

Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa chuyển hồ sơ cho Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ và trả lại hồ sơ thông qua Bộ phận Một cửa. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán cho doanh nghiệp đăng ký kinh doanh dịch vụ kế toán. Trường hợp từ chối, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

*** Trường hợp đăng ký qua mạng thông tin điện tử:**

Người nộp hồ sơ sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia, kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác thực hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán

qua mạng thông tin điện tử và thanh toán phí thẩm định theo quy trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Sau khi Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử qua tài khoản của người nộp hồ sơ.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thực hiện thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính gửi thông báo qua mạng thông tin điện tử cho người nộp hồ sơ để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định và thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán cho doanh nghiệp đăng ký kinh doanh dịch vụ kế toán và thông báo cho người nộp hồ sơ. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia để nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Bộ Tài chính;

+ Nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

1/ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

+ Tài liệu chứng minh về việc doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài được phép cung cấp dịch vụ kế toán theo quy định của pháp luật của nước nơi doanh nghiệp dịch vụ kế toán nước ngoài đặt trụ sở chính.

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán do Bộ Tài chính cấp cho các kế toán viên hành nghề trong đó có người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.

(Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ, tra cứu thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán của các kế toán viên hành nghề trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì yêu cầu doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán của các kế toán viên hành nghề)

2/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- **Thời hạn giải quyết:** 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Đơn vị kinh doanh dịch vụ kế toán, tổ chức có liên quan

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán qua biên giới tại Việt Nam của doanh nghiệp dịch vụ kế toán nước ngoài.

- **Phí, lệ phí (nếu có):** 4.000.000đ

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** không có

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán nước ngoài có đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật kế toán.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015;

+ Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật kế toán;

+ Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

+ Quyết định số 4517/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính công bố tái cấu trúc thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính có thành phần hồ sơ được thay thế dựa trên dữ liệu.

9. Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán (Cấp mới)

- Trình tự thực hiện:

*** Trường hợp đăng ký trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính:**

Người nộp hồ sơ đăng ký hành nghề dịch vụ kiểm toán thực hiện nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính.

Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa chuyển hồ sơ cho Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ và trả lại hồ sơ thông qua Bộ phận Một cửa. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và đảm bảo đủ điều kiện, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính xem xét, cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kiểm toán cho người đăng ký hành nghề dịch vụ kiểm toán theo quy định. Người nộp hồ sơ nộp phí thẩm định theo Thông báo thu phí. Người nộp hồ sơ nhận kết quả ở Bộ phận Một cửa.

Trường hợp từ chối, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

+ Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.

*** Trường hợp đăng ký qua mạng thông tin điện tử:**

Người nộp hồ sơ sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập Công Dịch vụ công quốc gia, kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác thực hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kiểm toán qua mạng thông tin điện tử.

Sau khi Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử qua tài khoản của người nộp hồ sơ.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thực hiện thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính gửi thông báo qua mạng thông tin điện tử cho người nộp hồ sơ để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và đảm bảo đủ điều kiện, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính xem xét, cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kiểm toán cho người đăng ký hành nghề dịch vụ kiểm toán và thông báo cho người nộp hồ sơ theo quy định. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Công Dịch vụ công quốc gia để thanh toán phí thẩm định và nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

+ Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao

điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Bộ Tài chính;
+ Nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;

+ Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thành phần số lượng hồ sơ:

1/ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

+ Phụ lục số 06/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán.

+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 01/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 22/2024/TT-BTC.

+ Bản sao hợp đồng lao động làm toàn bộ thời gian tại doanh nghiệp kiểm toán.

+ Giấy xác nhận về thời gian thực tế làm kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 22/2024/TT-BTC hoặc tài liệu chứng minh về thời gian thực tế làm kiểm toán hoặc Bản giải trình kèm theo tài liệu chứng minh về thời gian thực tế làm kiểm toán.

+ Bản thông tin cá nhân theo mẫu quy định tại Phụ lục số 05/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 22/2024/TT-BTC.

+ Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp trong thời hạn không quá sáu (06) tháng tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký hành nghề kiểm toán.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ, tra cứu thông tin về Phiếu lý lịch tư pháp trên Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì yêu cầu doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Phiếu lý lịch tư pháp

+ Hai ảnh màu cỡ 3x4cm được chụp trên nền trắng trong thời hạn không quá sáu (06) tháng tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký hành nghề kiểm toán.

+ Bản sao Quyết định thôi việc hoặc Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động tại nơi làm việc trước doanh nghiệp kiểm toán.

+ Bản sao Giấy phép lao động tại Việt Nam của kiểm toán viên là người nước ngoài trừ trường hợp pháp luật lao động Việt Nam quy định không cần phải có giấy phép lao động.

+ Tài liệu chứng minh giờ cập nhật kiến thức của kiểm toán viên tại các tổ chức nghề nghiệp quốc tế về kế toán, kiểm toán đối với trường hợp có tính giờ cập nhật kiến thức.

2/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- **Thời hạn giải quyết:** 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và đảm bảo đủ điều kiện.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, tổ chức

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán.

- **Phí, lệ phí (nếu có):** 1.200.000đ

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm):**

+ Danh sách kiểm toán viên đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán theo Phụ lục số 06/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán.

+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 01/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 22/2024/TT-BTC.

+ Giấy xác nhận về thời gian thực tế làm kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 22/2024/TT-BTC.

+ Bản thông tin cá nhân theo mẫu quy định tại Phụ lục số 05/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 22/2024/TT-BTC.

- **Yêu cầu, Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Kiểm toán viên đăng ký hành nghề đảm bảo điều kiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 202/2012/TT-BTC.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- + Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011;
- + Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- + Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán;
- + Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;
- + Thông tư số 22/2024/TT-BTC ngày 26/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán, Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán và Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên;
- + Quyết định số 4517/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính công bố tái cấu trúc thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính có thành phần hồ sơ được thay thế dựa trên dữ liệu.

Phụ lục số 01/ĐKHN*(Ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)***ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KIỂM TOÁN**

Ảnh 3x4

(Đóng dấu) Kính gửi: Bộ Tài chính (Vụ Chế độ kế toán và kiểm toán)

1. Họ và tên (Chữ in hoa)..... Nam/Nữ.....
 2. Năm sinh.....Quê quán/Quốc tịch:.....
 3. CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số:.....cấp
 ngày...../...../.....tại.....
 4. Chứng chỉ KTV số..... cấp ngày...../...../.....
 5. Nơi ở hiện nay:.....
 6. Số điện thoại:.....email.....
 7. Quá trình làm việc (Kê khai liên tục quá trình làm việc kể từ thời điểm tốt nghiệp đại học
 cho đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký hành nghề):

<i>Quá trình làm việc từ.....đến</i>	<i>Chức danh, công việc</i>	<i>Tên đơn vị công tác</i>

10. Số giờ cập nhật kiến thức theo quy định của kiểm toán viên thuộc đối tượng phải cập nhật kiến thức (Nếu không thuộc đối tượng phải cập nhật kiến thức thì gạch chéo) (kèm theo tài liệu chứng minh về số giờ cập nhật kiến thức tại các tổ chức nghề nghiệp quốc tế về kế toán, kiểm toán đối với trường hợp có tính giờ cập nhật kiến thức):

<i>STT</i>	<i>Tên chuyên đề/môn CNKT</i>	<i>Thời gian CNKT</i>	<i>Số giờ CNKT</i>	<i>Cơ sở CNKT</i>	<i>Ghi chú</i>
	Tổng cộng	X		x	

Ví dụ: Thời gian đăng ký đề bắt đầu hành nghề kiểm toán từ năm X_2 thì số giờ cập nhật kiến thức kê khai và tính là từ 16/8/ X_0 đến 15/8/ X_1 .

Trong đó:

- Số giờ cập nhật kiến thức về pháp luật kế toán, kiểm toán của Việt Nam là..... giờ
- Số giờ cập nhật kiến thức về đạo đức nghề nghiệp là..... giờ

11. Thời gian thực tế làm kiểm toán của kiểm toán viên thuộc đối tượng phải bảo đảm điều kiện về thời gian thực tế làm kiểm toán (kèm theo tài liệu chứng minh):

<i>Từ tháng.../... đến tháng.../...</i>	<i>Tên doanh nghiệp kiểm toán nơi làm việc</i>	<i>Công việc cụ thể khi tham gia kiểm toán</i>	<i>Số tháng thực tế làm kiểm toán toàn thời gian</i>
Tổng cộng	X	X	

12. Các hình thức đã bị xử lý kỷ luật trong hoạt động kiểm toán độc lập (ghi rõ hình thức bị xử lý kỷ luật, số Quyết định kỷ luật và cơ quan ra Quyết định xử lý kỷ luật, nếu không có thì gạch chéo)

.....

.....

.....

13. Hiện nay, cá nhân tôi còn tham gia làm đại diện theo pháp luật, giám đốc (tổng giám đốc), chủ tịch hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng thành viên, kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán), nhân viên kế toán, kiểm toán nội bộ hoặc các chức danh, công việc khác, cụ thể (Nếu không có thì gạch chéo):

<i>Các chức danh (công việc)</i>	<i>Thời gian làm việc</i>	<i>Tên đơn vị nơi làm việc</i>
.....		
.....		
.....		

(*Chú ý: Ghi cụ thể các chức danh (công việc), thời gian làm việc, tên các đơn vị nơi kiểm toán viên hành nghề làm việc ngoài doanh nghiệp kiểm toán*)

Đề nghị Bộ Tài chính xem xét, cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán cho tôi để tôi hành nghề kiểm toán tại Công ty kiểm toán (tên doanh nghiệp kiểm toán).....

Tôi xin cam kết:

- Không thuộc đối tượng không được đăng ký hành nghề kiểm toán theo quy định tại Điều 16 Luật kiểm toán độc lập.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của những nội dung kê khai trên đây và các tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này.

Ngày..... tháng..... năm.....

Xác nhận của người đại diện
theo pháp luật của doanh nghiệp kiểm toán
(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 04/ĐKHN*(Ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)***GIẤY XÁC NHẬN
VỀ THỜI GIAN THỰC TẾ LÀM KIỂM TOÁN**

Kính gửi: (Tên doanh nghiệp kiểm toán nơi kiểm toán viên đã công tác)

1. Họ và tên (chữ in hoa):..... ; Nam/Nữ :

2. Năm sinh:

3. CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số:

cấp ngày: .../.../..... tại:

4. Nơi ở hiện nay:

Đề nghị Công ty (tên doanh nghiệp kiểm toán) xác nhận
quá trình thực tế làm kiểm toán tại Công ty như sau:

<i>Từ tháng...../... đến tháng.../...</i>	<i>Công việc thực hiện cụ thể khi tham gia kiểm toán</i>	<i>Hồ sơ kiểm toán đã tham gia kiểm toán</i>	<i>Số tháng thực tế làm kiểm toán toàn thời gian</i>
A	B	C	D
Tổng cộng	X	X	

....., ngày tháng.....năm ...

Xác nhận của người đại diện
theo pháp luật của doanh nghiệp kiểm toán
(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)

Người đề nghị xác nhận
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Mỗi doanh nghiệp kiểm toán chỉ có thẩm quyền xác nhận thông tin của cá nhân trong thời gian công tác tại doanh nghiệp kiểm toán đó. Trường hợp doanh nghiệp kiểm toán đã giải thể, phá sản, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hình thức sở hữu thì không phải đóng dấu doanh nghiệp kiểm toán.

- Cột B: Ghi rõ chức vụ, công việc đã tham gia nhóm kiểm toán

- Cột C: Kê khai từ 01 đến 05 hồ sơ kiểm toán đã tham gia kiểm toán

- Cột D: Số tháng được tính kể từ tháng bắt đầu làm việc toàn thời gian đến tháng kết thúc làm việc toàn thời gian theo nguyên tắc tròn tháng (Ví dụ: Làm việc toàn thời gian từ tháng 3/2010 đến tháng 12/2010 thì được tính là 10 tháng).

Phụ lục số 05/ĐKHN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

BẢN THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên (chữ in hoa):.....; Nam/nữ:.....

2. Năm sinh:.....; Quê quán/Quốc tịch.....

3. Nơi ở hiện nay:.....

(ghi chi tiết số nhà, khối/thôn/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố)

4. CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số:.....cấp

ngày:...../...../.....tại.....

5. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn (kê khai quá trình học tập, đào tạo chuyên môn kể từ khi bắt đầu học đại học đến nay):

Thời gian	Trường/cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Ở đâu	Ghi chú
Từ.....đến.....				
Từ.....đến.....				

6. Quan hệ nhân thân:

Mối quan hệ	Họ và tên	Nghề nghiệp	Nơi làm việc hiện nay	Ghi chú
Bố đẻ				
Mẹ đẻ				
Bố chồng (vợ)				
Mẹ chồng (vợ)				
Anh/chị/ em ruột				
Anh/chị/em chồng (vợ)				
Vợ/ chồng				
Con				

Tôi cam kết các nội dung kê khai trên là chính xác và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, hợp pháp của Bản thông tin cá nhân này./.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 06/ĐKHN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Tên doanh nghiệp kiểm toán:.....

Địa chỉ:.....

**DANH SÁCH KIỂM TOÁN VIÊN ĐỀ NGHỊ CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KIỂM TOÁN**

Kính gửi: Bộ Tài chính (Vụ Chế độ kế toán và kiểm toán)

Công ty (tên doanh nghiệp kiểm toán):..... đề nghị Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán để được hành nghề kiểm toán của các kiểm toán viên sau:

ST T	Họ và tên	Năm sinh		Quê quán (1) (quốc tịch)	Chức vụ	Chứng chỉ KTV		Thời hạn hợp đồng lao động làm toàn bộ thời gian đến.....
		Nam	Nữ			Số	Ngày cấp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
I. Tại trụ sở chính:								
II. Tại chi nhánh..... (nếu có)(2)								
III. Tại chi nhánh..... (nếu có)(2)								

Chúng tôi cam kết:

- Các kiểm toán viên có tên trên có đủ điều kiện đăng ký hành nghề kiểm toán và hiện đang làm việc theo hợp đồng lao động toàn thời gian tại Công ty (tên doanh nghiệp kiểm toán):..... theo quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập.

- Chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng các kiểm toán viên hành nghề có tên ở trên theo quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập.

....., ngày.... tháng... năm

Người đại diện theo pháp luật
của doanh nghiệp kiểm toán
(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)

Ghi chú: (1) Người Việt Nam ghi quê quán (tỉnh, thành phố trực thuộc TW); Người nước ngoài ghi quốc tịch. (2) Nếu không có chi nhánh thì bỏ mục II, III.

10. Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán (Cấp lại)

- Trình tự thực hiện:

*** Trường hợp đăng ký trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính:**

Người nộp hồ sơ đăng ký hành nghề dịch vụ kiểm toán thực hiện nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính.

Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa chuyển hồ sơ cho Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ và trả lại hồ sơ thông qua Bộ phận Một cửa. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định và thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và đảm bảo đủ điều kiện, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính xem xét, cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kiểm toán cho người đăng ký hành nghề dịch vụ kiểm toán theo quy định. Người nộp hồ sơ nộp phí thẩm định theo Thông báo thu phí. Người nộp hồ sơ nhận kết quả ở Bộ phận Một cửa.

Trường hợp từ chối, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

*** Trường hợp đăng ký qua mạng thông tin điện tử:**

Người nộp hồ sơ sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia, kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác thực hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kiểm toán qua mạng thông tin điện tử.

Sau khi Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử qua tài khoản của người nộp hồ sơ.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thực hiện thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính gửi thông báo qua mạng thông tin điện tử cho người nộp hồ sơ để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và đảm bảo đủ điều kiện, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính xem xét, cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kiểm toán cho người đăng ký hành nghề dịch vụ kiểm toán và thông báo cho người nộp hồ sơ theo quy định. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia để thanh toán phí thẩm định và nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

+ Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Bộ Tài chính;

+ Nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;

+ Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

1/ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Phụ lục số 06/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 02/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 22/2024/TT-BTC ngày 26/3/2024.

- Hai ảnh màu cỡ 3x4cm được chụp trên nền trắng trong thời hạn không quá sáu (06) tháng tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký hành nghề kiểm toán.

- Các tài liệu quy định tại Khoản 2, Khoản 4, Khoản 8, Khoản 9 Điều 4 Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 nếu có thay đổi so với lần đăng ký hành nghề gần nhất hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán cũ đối với trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán bị hỏng, trừ trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán cũ được cấp dưới dạng bản điện tử.

2/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- **Thời hạn giải quyết:** 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và đảm bảo đủ điều kiện.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, tổ chức.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán.

- **Phí, lệ phí (nếu có):** 800.000đ, trừ trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán hỏng, mất.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm):**

Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 02/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012; được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 22/2024/TT-BTC ngày 26/3/2024.

- **Yêu cầu, Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Kiểm toán viên đăng ký hành nghề đảm bảo điều kiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- + Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29 tháng 3 năm 2011.
- + Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập.
- + Thông tư 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán.
- + Thông tư số 22/2024/TT-BTC ngày 26/3/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán, Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán và Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên.

Phụ lục số 02/ĐKHN*(Ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

Ảnh 3x4
(Đóng dấu
giáp lai)

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KIỂM TOÁN**

Kính gửi: Bộ Tài chính (Vụ Chế độ kế toán và kiểm toán)

1. Họ và tên (chữ in hoa):; Nam/Nữ:.....
2. Năm sinh:.....; Quê quán/Quốc tịch:.....
3. CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số:..... cấp ngày:...../...../.....
tại:.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:.....
đã cấp ngày..... để hành nghề kiểm toán tại.....
5. Lý do đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán:
 - ☐ Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán hết thời hạn
 - ☐ Mất Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Lý do mất:.....
 - ☐ Hỏng Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Lý do hỏng:.....

6. Quá trình làm việc (Kê khai liên tục quá trình làm việc kể từ thời điểm tốt nghiệp đại học cho đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký hành nghề trừ trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề bị mất, hỏng):

<i>Quá trình làm việc từ.....đến</i>	<i>Chức danh, công việc</i>	<i>Tên đơn vị công tác</i>

7. Hiện nay, cá nhân tôi còn tham gia làm đại diện theo pháp luật, giám đốc (tổng giám đốc), chủ tịch hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng thành viên, kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán), nhân viên kế toán, kiểm toán nội bộ hoặc các chức danh, công việc khác, cụ thể (Nếu không có thì gạch chéo):

<i>Các chức danh (công việc)</i>	<i>Thời gian làm việc</i>	<i>Tên đơn vị nơi làm việc</i>

(Chú ý: Ghi cụ thể các chức danh (công việc), thời gian làm việc, tên các đơn vị nơi kiểm toán viên hành nghề làm việc ngoài doanh nghiệp kiểm toán)

8. Đề nghị Bộ Tài chính cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán cho tôi để tôi được hành nghề kiểm toán tại Công ty kiểm toán (tên doanh nghiệp kiểm toán).....

Tôi xin cam kết:

- Không thuộc đối tượng không được đăng ký hành nghề kiểm toán theo quy định tại Điều 16 Luật kiểm toán độc lập.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của những nội dung đã kê khai trên đây và các tài liệu gửi kèm theo Đơn này.

.....ngày.....tháng.....năm....

Xác nhận của người đại diện
theo pháp luật của doanh nghiệp kiểm toán
(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 06/ĐKHN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ
Tài chính)

Tên doanh nghiệp kiểm toán:.....

Địa chỉ:.....

**DANH SÁCH KIỂM TOÁN VIÊN ĐỀ NGHỊ CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KIỂM TOÁN**

Kính gửi: Bộ Tài chính (Vụ Chế độ kế toán và kiểm toán)

Công ty (tên doanh nghiệp kiểm toán):..... đề
nghị Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán để được hành nghề kiểm
toán của các kiểm toán viên sau:

ST T	Họ và tên	Năm sinh		Quê quán (1) (quốc tịch)	Chức vụ	Chứng chỉ KTV		Thời hạn hợp đồng lao động làm toàn bộ thời gian đến.....
		Nam	Nữ			Số	Ngày cấp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
I. Tại trụ sở chính:								
II. Tại chi nhánh..... (nếu có)(2)								
III. Tại chi nhánh..... (nếu có)(2)								

Chúng tôi cam kết:

- Các kiểm toán viên có tên trên có đủ điều kiện đăng ký hành nghề kiểm toán và hiện đang làm việc theo hợp đồng lao động toàn thời gian tại Công ty (tên doanh nghiệp kiểm toán):..... theo quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập.

- Chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng các kiểm toán viên hành nghề có tên ở trên theo quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập.

....., ngày.... tháng... năm

**Người đại diện theo pháp luật
của doanh nghiệp kiểm toán**
(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)

Ghi chú: (1) Người Việt Nam ghi quê quán (tỉnh, thành phố trực thuộc TW); Người nước ngoài ghi quốc tịch. (2) Nếu không có chi nhánh thì bỏ mục II, III.

11. Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán (Điều chỉnh)

- Trình tự thực hiện:

*** Trường hợp đăng ký trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính:**

Người nộp hồ sơ đăng ký hành nghề dịch vụ kiểm toán thực hiện nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính.

Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa chuyển hồ sơ cho Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ và trả lại hồ sơ thông qua Bộ phận Một cửa. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và đảm bảo đủ điều kiện, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính xem xét, cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kiểm toán cho người đăng ký hành nghề dịch vụ kiểm toán theo quy định. Người nộp hồ sơ nộp phí thẩm định theo Thông báo thu phí. Người nộp hồ sơ nhận kết quả ở Bộ phận Một cửa.

Trường hợp từ chối, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

*** Trường hợp đăng ký qua mạng thông tin điện tử:**

Người nộp hồ sơ sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia, kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác thực hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kiểm toán qua mạng thông tin điện tử.

Sau khi Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử qua tài khoản của người nộp hồ sơ.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thực hiện thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính gửi thông báo qua mạng thông tin điện tử cho người nộp hồ sơ để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và đảm bảo đủ điều kiện, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính xem xét, cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kiểm toán cho người đăng ký hành nghề dịch vụ kiểm toán và thông báo cho người nộp hồ sơ theo quy định. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia để thanh toán phí thẩm định và nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

+ Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Cách thức thực hiện:

+ Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Bộ Tài chính;

+ Nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;

+ Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

1/ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Phụ lục số 06/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012.

- Đơn đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 22/2024/TT-BTC ngày 26/3/2024.

- 02 ảnh màu 3x4cm được chụp trên nền trắng trong thời hạn không quá sáu (06) tháng tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký hành nghề kiểm toán.

- Các tài liệu bổ sung: Tài liệu quy định tại Khoản 2, Khoản 8, Khoản 9 Điều 4 Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012; Tài liệu quy định tại khoản 4 Điều 4 Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 nếu có thay đổi so với lần đăng ký hành nghề gần nhất; Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán cũ, trừ trường hợp đã nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề khi hết hiệu lực hoặc không còn giá trị theo quy định tại Khoản 4 Điều 14 Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề cũ được cấp dưới dạng bản điện tử.

2/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- **Thời hạn giải quyết:** 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và đảm bảo đủ điều kiện.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, tổ chức.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán.

- **Phí, lệ phí (nếu có):** 800.000đ

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm):**

Đơn đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03/ĐKHN ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012; được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 22/2024/TT-BTC ngày 26/3/2024.

- **Yêu cầu, Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Kiểm toán viên đăng ký hành nghề đảm bảo điều kiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 202/2012/TT-BTC.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- + Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29 tháng 3 năm 2011;
- + Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- + Thông tư 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán;
- + Thông tư số 22/2024/TT-BTC ngày 26/3/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán, Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán và Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên.

Phụ lục số 03/ĐKHN*(Ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)***ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KIỂM TOÁN**

Ảnh 3x4
(Đóng dấu
giáp lại)

Kính gửi: Bộ Tài chính (Vụ Chế độ kế toán và kiểm toán)

1. Họ và tên (chữ in hoa):; Nam/Nữ:.....
2. Năm sinh:.....; Quê quán/Quốc tịch:.....
3. CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số:..... cấp ngày:...../...../.....
tại:.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:.....
đã cấp ngày..... để hành nghề kiểm toán tại.....
5. Đề nghị Bộ Tài chính điều chỉnh nơi đăng ký hành nghề kiểm toán trong Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán sốngày....../...../..... từ Công ty (tên doanh nghiệp kiểm toán đã đăng ký hành nghề lần gần nhất):..... sang Công ty (tên doanh nghiệp kiểm toán đăng ký hành nghề):.....
6. Quá trình làm việc (Kê khai liên tục quá trình làm việc kể từ thời điểm tốt nghiệp đại học cho đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký hành nghề):

<i>Quá trình làm việc từ.....đến</i>	<i>Chức danh, công việc</i>	<i>Tên đơn vị công tác</i>

7. Hiện nay, cá nhân tôi còn tham gia làm đại diện theo pháp luật, giám đốc (tổng giám đốc), chủ tịch hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng thành viên, kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán), nhân viên kế toán, kiểm toán nội bộ hoặc các chức danh, công việc khác, cụ thể (Nếu không có thì gạch chéo):

<i>Các chức danh (công việc)</i>	<i>Thời gian làm việc</i>	<i>Tên đơn vị nơi làm việc</i>

(Chú ý: Ghi cụ thể các chức danh (công việc), thời gian làm việc, tên các đơn vị nơi kiểm toán viên hành nghề làm việc ngoài doanh nghiệp kiểm toán)

8. Đề nghị Bộ Tài chính điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán cho tôi để tôi được hành nghề kiểm toán tại Công ty kiểm toán (tên doanh nghiệp kiểm toán).....

Tôi xin cam kết:

- Không thuộc đối tượng không được đăng ký hành nghề kiểm toán theo quy định tại Điều 16 Luật kiểm toán độc lập.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của những nội dung đã kê khai trên đây và các tài liệu gửi kèm theo Đơn này.

.....ngày.....tháng.....năm....

**Xác nhận của người đại diện theo pháp luật
của doanh nghiệp kiểm toán**
(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 06/ĐKHN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Tên doanh nghiệp kiểm toán:.....

Địa chỉ:.....

**DANH SÁCH KIỂM TOÁN VIÊN ĐỀ NGHỊ CẤP
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KIỂM TOÁN**

Kính gửi: Bộ Tài chính (Vụ Chế độ kế toán và kiểm toán)

Công ty (tên doanh nghiệp kiểm toán):..... đề nghị Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán để được hành nghề kiểm toán của các kiểm toán viên sau:

ST T	Họ và tên	Năm sinh		Quê quán (1) (quốc tịch)	Chức vụ	Chứng chỉ KTV		Thời hạn hợp đồng lao động làm toàn bộ thời gian đến.....
		Nam	Nữ			Số	Ngày cấp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
I. Tại trụ sở chính:								
II. Tại chi nhánh..... (nếu có)(2)								
III. Tại chi nhánh..... (nếu có)(2)								

Chúng tôi cam kết:

- Các kiểm toán viên có tên trên có đủ điều kiện đăng ký hành nghề kiểm toán và hiện đang làm việc theo hợp đồng lao động toàn thời gian tại Công ty (tên doanh nghiệp kiểm toán):..... theo quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập.

- Chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng các kiểm toán viên hành nghề có tên ở trên theo quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập.

....., ngày.... tháng... năm

**Người đại diện theo pháp luật
của doanh nghiệp kiểm toán**

(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)

Ghi chú: (1) Người Việt Nam ghi quê quán (tỉnh, thành phố trực thuộc TW); Người nước ngoài ghi quốc tịch. (2) Nếu không có chi nhánh thì bỏ mục II, III.

12. Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (Cấp lần đầu)

- Trình tự thực hiện:

Người nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh dịch vụ kiểm toán thực hiện nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính.

Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa chuyển hồ sơ cho Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ và trả lại hồ sơ thông qua Bộ phận Một cửa. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kiểm toán. Người nộp hồ sơ nộp phí thẩm định theo Thông báo thu phí. Người nộp hồ sơ nhận kết quả ở Bộ phận Một cửa.

Trường hợp từ chối, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.*

*** Trường hợp đăng ký qua mạng thông tin điện tử:**

Người nộp hồ sơ sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập Công Dịch vụ công quốc gia, kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác

thực hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán qua mạng thông tin điện tử.

Sau khi Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử qua tài khoản của người nộp hồ sơ.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thực hiện thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính gửi thông báo qua mạng thông tin điện tử cho người nộp hồ sơ để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ và thông báo cho người nộp hồ sơ. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia để thanh toán phí thẩm định và nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

- Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Bộ Tài chính;

+ Nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;

+ Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

1/ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 22/2024/TT-BTC.

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư.

(Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ, tra cứu thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì yêu cầu doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư)

- Danh sách kiểm toán viên hành nghề có hợp đồng lao động làm toàn bộ thời gian tại doanh nghiệp (theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC).

- Bản sao Quyết định của Hội đồng thành viên về việc bổ nhiệm chức danh Giám đốc (Tổng Giám đốc) đối với công ty TNHH, công ty hợp danh.

- Bản sao Điều lệ công ty.

- Danh sách các tổ chức, cá nhân góp vốn, danh sách thành viên hợp danh (theo mẫu quy định tại phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 22/2024/TT-BTC), trong đó phải thể hiện rõ các nội dung sau:

+ Họ và tên, quốc tịch; Số và ngày cấp, nơi cấp căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cá nhân; Số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán (đối với các cá nhân là kiểm toán viên hành nghề).

+ Tên, địa chỉ đặt trụ sở, số và ngày quyết định thành lập (hoặc đăng ký kinh doanh) đối với tổ chức; Họ và tên, quốc tịch, số và ngày cấp, nơi cấp căn cước công dân hoặc thẻ căn cước, hoặc hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác; Số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán đối với cá nhân được cử là người đại diện phần vốn góp của tổ chức.

+ Số vốn góp theo đăng ký, giá trị vốn đã thực góp, tỷ lệ sở hữu, thời hạn góp vốn.

- Văn bản xác nhận về vốn đối với công ty TNHH, cụ thể như sau:

+ Đối với doanh nghiệp thành lập mới phải có:

(i) Biên bản góp vốn của các thành viên sáng lập.

(ii) Trường hợp số vốn được góp bằng tiền thì phải có văn bản xác nhận của ngân hàng thương mại được phép hoạt động tại Việt Nam về số tiền ký quỹ của các thành viên sáng lập. Số tiền ký quỹ tối thiểu phải bằng số vốn góp bằng tiền của các thành viên sáng lập và chỉ được giải ngân sau khi doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán.

(iii) Trường hợp số vốn góp bằng tài sản thì phải có chứng thư của tổ chức có chức năng thẩm định giá đang hoạt động tại Việt Nam về kết quả thẩm định giá tài sản được đưa vào góp vốn. Chứng thư phải còn hiệu lực tính đến ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán.

+ Đối với doanh nghiệp đang hoạt động phải có văn bản xác nhận của doanh nghiệp kiểm toán độc lập khác về mức vốn hiện có thuộc sở hữu của doanh nghiệp đó được ghi trong báo cáo tài chính của doanh nghiệp tại thời điểm gần nhất (năm đăng ký hoặc năm trước liền kề năm đăng ký).

2/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- **Thời hạn giải quyết:** 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Doanh nghiệp kiểm toán, tổ chức, cá nhân có liên quan

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục V Thông tư số 203/2012/TT-BTC.

- **Phí, lệ phí (nếu có):** 4.000.000 đ

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm):**

+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 22/2024/TT-BTC.

+ Danh sách kiểm toán viên hành nghề có hợp đồng lao động làm toàn bộ thời gian tại doanh nghiệp (theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC).

+ Danh sách các tổ chức, cá nhân góp vốn, danh sách thành viên hợp danh theo mẫu quy định tại phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 22/2024/TT-BTC.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**

Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được cấp cho công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH), công ty hợp danh, doanh nghiệp tư nhân có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 21 Luật kiểm toán độc lập và các quy định tại Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập.

Đối với công ty kiểm toán TNHH một thành viên có vốn đầu tư nước ngoài quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật kiểm toán độc lập không áp dụng điều kiện về mức vốn góp của kiểm toán viên hành nghề quy định tại Khoản 1 Điều 7 và vốn góp của tổ chức quy định tại Điều 6 Nghị định 17/2012/NĐ-CP trừ khi công ty cơ cấu lại tổ chức thành công ty TNHH 2 thành viên trở lên.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- + Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29 tháng 3 năm 2011;
- + Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập;
- + Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;
- + Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/04/2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh;
- + Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán;
- + Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;
- + Thông tư số 22/2024/TT-BTC ngày 26/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán, Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán và Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên;
- + Quyết định số 4517/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính công bố tái cấu trúc thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính có thành phần hồ sơ được thay thế dựa trên dữ liệu.

Phụ lục I

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ KIỂM TOÁN**

(Kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

..., ngày... tháng... năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán**

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phần 1. Thông tin về doanh nghiệp1. Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt: *(ghi bằng chữ in hoa)*

Tên doanh nghiệp viết tắt (nếu có):

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở chính:

3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đầu tư) số do(tên cơ quan cấp)..... cấp ngày.....tháng.....năm.....tại

4. Vốn điều lệ:, trong đó vốn góp của các kiểm toán viên hành nghề là, chiếm% vốn điều lệ.

5. Điện thoại: Fax:

6. Website (nếu có) E-mail:

7. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên Giới tính:

Chức vụ:

Quốc tịch Sinh ngày:/...../.....

CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số:..... cấp ngày:/...../..... tại

Điện thoại: E-mail:

Nơi ở hiện nay:

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: cấp ngày...../...../.....

8. Giám đốc (Tổng Giám đốc) (Nếu không đồng thời là người đại diện theo pháp luật):

Họ và tên Giới tính:

Quốc tịch Sinh ngày:/...../.....

Căn cước công dân/Thẻ căn cước /Hộ chiếu số: cấp ngày:/...../..... tại

Điện thoại: E-mail:

Nơi ở hiện nay:

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: cấp ngày...../...../.....

Phần 2. Thông tin về chi nhánh của doanh nghiệp đề nghị được kinh doanh dịch vụ kiểm toán

1. Chi nhánh:

- Tên chi nhánh

- Địa chỉ chi nhánh :

Điện thoại: Fax:
 - Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số.....do(tên cơ quan cấp).....cấp
 ngày.....tháng.....năm.....tại
 - Người đứng đầu chi nhánh:
 Họ và tên Giới tính:
 Quốc tịch Sinh ngày:/...../.....
 CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số:..... cấp ngày:/...../..... tại
 Điện thoại: E-mail:
 Nơi ở hiện nay:
 Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: cấp ngày...../...../.....
 2. Chi nhánh 2:

.....

Phần II. Nội dung đề nghị và hồ sơ kèm theo

1. (Tên doanh nghiệp) đề nghị Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho doanh nghiệp theo quy định tại Luật kiểm toán độc lập và Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập.

2. Hồ sơ kèm theo gồm có:

-
 -

Phần III. Doanh nghiệp cam kết

(Tên doanh nghiệp) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của những nội dung kê khai trên đây và các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này.

2. Nếu được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán, (tên doanh nghiệp) sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập.

Người đại diện theo pháp luật

(Ký tên, ghi rõ họ và tên, và đóng dấu)

Phụ lục III
MẪU DANH SÁCH KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ
CÓ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG LÀM TOÀN BỘ THỜI GIAN
TẠI DOANH NGHIỆP KIỂM TOÁN

(Kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính)

TÊN DOANH NGHIỆP

**Danh sách kiểm toán viên hành nghề có hợp đồng lao động làm toàn bộ
thời gian tại doanh nghiệp kiểm toán**
 (Tại ngày/...../.....)

Số TT	Họ và tên KTV hành nghề	Năm sinh		Chức vụ	Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán		
		Nam	Nữ		Số	Thời hạn	
						Từ ngày	Đến ngày
1	2	3	4	5	6	7	8
	I. Tại trụ sở chính						
	II. Tại chi nhánh (nếu có) ⁽¹⁾						
	III. Tại chi nhánh (nếu có) ⁽¹⁾						
	...						

..., ngày..... tháng..... năm

Người đại diện theo pháp luật
 (Ký tên, ghi rõ họ và tên, và đóng dấu)

Ghi chú: ⁽¹⁾ Nếu không có chi nhánh thì bỏ mục II, III

Phụ lục IV

**MẪU DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN GÓP VỐN,
DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỢP DANH**

(Kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính)

TÊN DOANH NGHIỆP**Danh sách các tổ chức, cá nhân góp vốn, danh sách thành viên hợp danh****I. Thành viên là cá nhân**

(1). Họ và tên Giới tính:.....
 Quốc tịch Sinh ngày:/...../.....
 CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số:..... cấp ngày:/...../..... tại

Điện thoại: E-mail:

Nơi ở hiện nay:

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: cấp ngày...../...../.....

Số vốn góp theo đăng ký:.....Thời hạn góp vốn.....

Giá trị vốn đã thực góp:.....

Tỷ lệ sở hữu:.....

(2). Họ và tên Giới tính:.....

Quốc tịch Sinh ngày:/...../.....

CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số: cấp ngày:/...../..... tại

Điện thoại: E-mail:

Nơi ở hiện nay:

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: cấp ngày...../...../.....

Số vốn góp theo đăng ký:.....Thời hạn góp vốn.....

Giá trị vốn đã thực góp:.....

Tỷ lệ sở hữu:.....

(3).

II. Thành viên là tổ chức

(1). Tên tổ chức: *(ghi bằng chữ in hoa)*

- Địa chỉ:

- Quyết định thành lập (hoặc đăng ký kinh doanh) số.....ngày.....

Người đại diện phân vốn góp:

Họ và tên Giới tính:.....

Quốc tịch Sinh ngày:/...../.....

CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số: cấp ngày:/...../..... tại

Điện thoại: E-mail:

Nơi ở hiện nay:

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:cấp ngày.....

Số vốn góp theo đăng ký:.....Thời hạn góp vốn.....

Giá trị vốn đã thực góp:.....

Tỷ lệ sở hữu:.....

(2)....

..., ngày..... tháng..... năm

Người đại diện theo pháp luật

(Ký tên, ghi rõ họ và tên, và đóng dấu)

13. Thủ tục Đăng ký kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam

- Trình tự thực hiện:

Người nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh dịch vụ kiểm toán thực hiện nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính.

Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa chuyển hồ sơ cho Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ và trả lại hồ sơ thông qua Bộ phận Một cửa. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam. Người nộp hồ sơ nộp phí thẩm định theo Thông báo thu phí. Người nộp hồ sơ nhận kết quả ở Bộ phận Một cửa.

Trường hợp từ chối, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

+ Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.

*** Trường hợp đăng ký qua mạng thông tin điện tử:**

Người nộp hồ sơ sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia, kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác thực hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán qua mạng thông tin điện tử.

Sau khi Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử qua tài khoản của người nộp hồ sơ.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thực hiện thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính gửi thông báo qua mạng thông tin điện tử cho người nộp hồ sơ để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ và thông báo cho người nộp hồ sơ. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia để thanh toán phí thẩm định và nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

+ Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Cách thức thực hiện:

- + Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Bộ Tài chính;
- + Nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;
- + Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

1/ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 22/2024/TT-BTC.

- Bản sao giấy phép cung cấp dịch vụ kiểm toán của doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài (hoặc văn bản tương đương) theo quy định của pháp luật của nước nơi doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài đặt trụ sở chính.

- Bản sao Giấy phép thành lập chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam của doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài

(Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ, tra cứu thông tin về Giấy phép thành lập Chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam của doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì yêu cầu doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy phép thành lập Chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam của doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài)

- Văn bản của doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài gửi Bộ Tài chính bảo đảm chịu trách nhiệm về mọi nghĩa vụ và cam kết của chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam.

- Danh sách kiểm toán viên hành nghề có hợp đồng lao động làm toàn bộ thời gian tại chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam.

- Quyết định của doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài về việc bổ nhiệm chức danh Giám đốc (Tổng Giám đốc) chi nhánh.

- Văn bản xác nhận của doanh nghiệp kiểm toán độc lập khác về mức vốn hiện có thuộc sở hữu của doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài được ghi trong báo cáo tài chính của doanh nghiệp tại thời điểm gần nhất (năm đăng ký hoặc năm trước liền kề năm đăng ký).

- Tài liệu chứng minh về việc doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài cấp vốn cho chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam.

2/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Doanh nghiệp kiểm toán, tổ chức, cá nhân có liên quan

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo mẫu quy định tại phụ lục V Thông tư số 203/2012/TT-BTC.

- **Phí, lệ phí (nếu có):** 4.000.000 đ

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm):**

Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 22/2024/TT-BTC.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**

Chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 21 Luật kiểm toán độc lập và các quy định tại Nghị định số 17/2012/NĐ-CP.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011;

+ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập;

+ Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán;

+ Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

+ Thông tư số 22/2024/TT-BTC ngày 26/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán, Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán và Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên;

+ Quyết định số 4517/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính công bố tái cấu trúc thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính có thành phần hồ sơ được thay thế dựa trên dữ liệu.

Phụ lục II**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ KIỂM TOÁN CHO CHI NHÁNH DN KIỂM TOÁN NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM***(Kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính)***TÊN DOANH NGHIỆP****ĐƠN ĐỀ NGHỊ****Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam****Kính gửi: Bộ Tài chính***(Tên doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài)*

Sau khi nghiên cứu các quy định pháp luật của Việt Nam về điều kiện, thủ tục hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam, căn cứ nhu cầu phát triển hoạt động kinh doanh và tính khả thi của phương án hoạt động kinh doanh, *(Tên doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài)* đề nghị Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho *(Tên chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam)* của *(Tên doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài)* với các nội dung chính sau đây:

I - Thông tin về doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài

1. Tên đầy đủ, tên giao dịch và tên viết tắt (nếu có) của doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài.

2. Địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, fax, email.

3. Ngày thành lập, ngày đăng ký kinh doanh, ngày bắt đầu hoạt động và ngày kết thúc hoạt động.

4. Cơ quan cấp Giấy phép thành lập và hoạt động kiểm toán độc lập, số và ngày của Giấy phép, ngày hết hạn (nếu có).

5. Cơ quan cấp Giấy đăng ký kinh doanh, số và ngày của Giấy đăng ký kinh doanh.

6. Vốn điều lệ, vốn thực góp.

7. Vốn chủ sở hữu trên Bảng cân đối kế toán tại thời điểm thành lập chi nhánh.

8. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài.²

Họ và tên Giới tính:

Chức vụ:

Quốc tịch Sinh ngày:/...../.....

CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số: cấp ngày:/...../..... tại

.....

Điện thoại: E-mail:

Nơi ở hiện nay:

9. Loại hình hoạt động của doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài (hợp danh, tư nhân, TNHH,...); Những nội dung hoạt động chính (hoặc loại dịch vụ kiểm toán) được phép theo pháp luật của nước nguyên xứ; Những hạn chế trong hoạt động (nếu có).

II - Chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam

1. Tên chi nhánh: tên đầy đủ, tên giao dịch và tên viết tắt (nếu có) của chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam bằng tiếng Việt, và bằng tiếng nước ngoài (nếu có đề nghị).

2. Địa chỉ của chi nhánh.

3. Vốn được cấp của chi nhánh.

4. Giám đốc (Tổng Giám đốc) của chi nhánh:

Họ và tên Giới tính:

Chức vụ:

Quốc tịch Sinh ngày:

CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số: cấp ngày:/...../..... tại

.....

.....

Điện thoại: E-mail:

Nơi ở hiện nay:

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: cấp ngày:/...../.....

5. Thời hạn hoạt động của chi nhánh.

6. Các nội dung hoạt động chủ yếu.

7. Tên, chức vụ của cá nhân, tổ chức đại diện (hoặc thay mặt) cho doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài theo dõi và thực hiện các thủ tục liên quan đến đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán, kèm theo văn bản ủy quyền (nếu có).

III- Doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài cam kết:

(Tên doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của những nội dung kê khai trên đây và các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này.

2. Bảo đảm chịu trách nhiệm đối với mọi nghĩa vụ và cam kết của chi nhánh tại Việt Nam; đảm bảo duy trì vốn được cấp của chi nhánh không thấp hơn mức vốn pháp định và đáp ứng đầy đủ các quy định về kiểm toán độc lập và các quy định có liên quan của Việt Nam.

3. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

...., ngày..... tháng..... năm

Người đại diện theo pháp luật
của doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài
 (Ký tên, ghi rõ họ và tên và đóng dấu nếu có dấu)

14. Thủ tục Đăng ký kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán

- Trình tự thực hiện:

Người nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh dịch vụ kiểm toán thực hiện nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính.

Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa chuyển hồ sơ cho Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ và trả lại hồ sơ thông qua Bộ phận Một cửa. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho chi nhánh doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kiểm toán. Trường hợp từ chối, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.*

*** Trường hợp đăng ký qua mạng thông tin điện tử:**

Người nộp hồ sơ sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia, kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác

thực hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán qua mạng thông tin điện tử.

Sau khi Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử qua tài khoản của người nộp hồ sơ.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thực hiện thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính gửi thông báo qua mạng thông tin điện tử cho người nộp hồ sơ để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ và thông báo cho người nộp hồ sơ. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia để nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

- Cách thức thực hiện:

- + Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Bộ Tài chính;
- + Nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;
- + Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

- 1/ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn đăng ký kinh doanh dịch vụ kiểm toán đối với chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 22/2024/TT-BTC.

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp

(Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ, tra cứu thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không khai thác được thông tin hoặc thông tin khai thác được không đầy đủ, không chính xác thì yêu cầu doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh)

- Quyết định bổ nhiệm Giám đốc chi nhánh.

2/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- **Thời hạn giải quyết:** 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Doanh nghiệp kiểm toán, tổ chức, cá nhân có liên quan

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Công văn chấp thuận.

- **Phí, lệ phí (nếu có):** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm):**

Đơn đăng ký kinh doanh dịch vụ kiểm toán đối với chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 22/2024/TT-BTC

- **Yêu cầu, Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**

Chi nhánh của doanh nghiệp kiểm toán có đủ điều kiện quy định tại Điều 31 Luật kiểm toán độc lập.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3 2011;

+ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập;

+ Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán;

+ Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

+ Thông tư số 22/2024/TT-BTC ngày 26/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán, Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán và Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên;

+ Quyết định số 4517/QĐ-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính công bố tái cấu trúc thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính có thành phần hồ sơ được thay thế dựa trên dữ liệu.

Phụ lục VIII

**MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ KINH DOANH DỊCH VỤ KIỂM TOÁN
ĐỐI VỚI CHI NHÁNH DOANH NGHIỆP KIỂM TOÁN**
(Kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2012
của Bộ Tài chính)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

..., ngày... tháng... năm 20...

ĐƠN ĐĂNG KÝ**Kinh doanh dịch vụ kiểm toán đối với chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán**

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phần I. Thông tin về doanh nghiệp và chi nhánh

1. Tên doanh nghiệp :
2. Địa chỉ trụ sở chính:
3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số.....do(tên cơ quan cấp).....cấp
ngày.....tháng.....năm.....
4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán số..... cấp lần đầu ngày
tháng... năm..... (điều chỉnh lần thứ ngày ...tháng... năm...).

Phần II. Nội dung đề nghị và hồ sơ kèm theo

(Tên doanh nghiệp) đăng ký và đề nghị Bộ Tài chính chấp thuận cho chi nhánh (tên chi nhánh) được kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo quy định tại Điều 31 Luật kiểm toán độc lập, với các nội dung sau:

1. Tên chi nhánh
2. Địa chỉ chi nhánh:
Điện thoại: Fax:
3. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số..... do(tên cơ quan cấp).....cấp
ngày.....tháng.....năm.....tại
4. Người đứng đầu chi nhánh:

Họ và tên Giới tính:

Quốc tịch Sinh ngày:/...../.....

CMND/Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số: cấp ngày:/...../.....
tại

Điện thoại: E-mail:

Nơi ở hiện nay:

5. Danh sách kiểm toán viên hành nghề làm việc tại chi nhánh:

Số TT	Họ và tên KTV hành nghề	Năm sinh		Chức vụ	Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán		
		Nam	Nữ		Số	Thời hạn	
						Từ ngày	Đến ngày
1	2	3	4	5	6	7	8
	...						

Hồ sơ kèm theo gồm có:

-
-

Phần III. Doanh nghiệp cam kết

(Tên doanh nghiệp) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của chi nhánh trong việc kinh doanh dịch vụ kiểm toán.
2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của những nội dung kê khai trên đây và các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo Đơn này.

Người đại diện theo pháp luật

(Ký tên, ghi rõ họ và tên và đóng dấu)

15. Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (Điều chỉnh)

- Trình tự thực hiện:

Người nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh dịch vụ kiểm toán thực hiện nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính.

Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa chuyển hồ sơ cho Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ và trả lại hồ sơ thông qua Bộ phận Một cửa. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kiểm toán. Người nộp hồ sơ nộp phí thẩm định theo Thông báo thu phí. Người nộp hồ sơ nhận kết quả ở Bộ phận Một cửa.

Trường hợp từ chối, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

*** Trường hợp đăng ký qua mạng thông tin điện tử:**

Người nộp hồ sơ sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia, kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác thực hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán qua mạng thông tin điện tử.

Sau khi Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử qua tài khoản của người nộp hồ sơ.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thực hiện thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính gửi thông báo qua mạng thông tin điện tử cho người nộp hồ sơ để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ và thông báo cho người nộp hồ sơ. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia để thanh toán phí thẩm định và nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

- Cách thức thực hiện:

- + Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Bộ Tài chính;
- + Nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;
- + Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

1/ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

Hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận kinh doanh dịch vụ kiểm toán bao gồm:

a) Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (theo mẫu quy định tại Phụ lục VI).

b) Bản gốc Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán đã được cấp lần gần nhất, trừ trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cũ được cấp dưới dạng bản điện tử.

c) Báo cáo mô tả chi tiết nội dung đề nghị điều chỉnh và các tài liệu có liên quan đến thông tin điều chỉnh.

2/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- Thời hạn giải quyết: 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp kiểm toán, tổ chức, cá nhân có liên quan

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục V Thông tư số 203/2012/TT-BTC.

- Phí, lệ phí (nếu có): 2.000.000 đ, trừ trường hợp không phải nộp phí theo khoản 8 Điều 10 Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm):

Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Doanh nghiệp kiểm toán phải làm thủ tục đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán khi có sự thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán bao gồm các nội dung sau:

a) Tên doanh nghiệp kiểm toán; Tên doanh nghiệp kiểm toán bằng tiếng nước ngoài (nếu có); Tên viết tắt (nếu có); Địa chỉ trụ sở chính.

b) Họ và tên người đại diện theo pháp luật và họ và tên Giám đốc (Tổng Giám đốc) của doanh nghiệp kiểm toán (nếu không phải là người đại diện theo pháp luật).

c) Số và ngày cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán.

d) Số, ngày cấp và tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư.

đ) Các điều khoản, điều kiện doanh nghiệp kiểm toán phải tuân thủ khi sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29 tháng 3 năm 2011.

- Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập.

- Thông tư 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ Tài chính Về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán.

Phụ lục VI
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ KIỂM TOÁN
(Kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2012
của Bộ Tài chính)

TÊN DOANH NGHIỆP

Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày... tháng... năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Điều chỉnh Giấy chứng nhận
đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán

Kính gửi: Bộ Tài chính.

1. Tên doanh nghiệp:.....
- Tên doanh nghiệp bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....
- Tên viết tắt bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....
- Địa chỉ trụ sở chính:.....Số điện thoại:.....số fax:.....
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đầu tư) số...do...(tên cơ quan cấp)...cấp ngày...tháng...năm...
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán số..... cấp lần đầu ngày tháng... năm..... (điều chỉnh lần thứ ngày ...tháng... năm...).

Đề nghị Bộ Tài chính điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho (tên doanh nghiệp) trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán số cấp....ngày...tháng...nămtheo quy định tại Luật kiểm toán độc lập và Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập.

2. Nội dung đề nghị điều chỉnh

(Tên doanh nghiệp) đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo các nội dung sau:

Nội dung điều chỉnh:

.....

Lý do đề nghị điều chỉnh:

.....

3. Hồ sơ kèm theo gồm có:

.....

4. Doanh nghiệp xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung trong Đơn và các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo đơn này./.

Người đại diện theo pháp luật

(Ký tên, ghi rõ họ và tên và đóng dấu)

16. Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (Cấp lại)

- Trình tự thực hiện:

Người nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh dịch vụ kiểm toán thực hiện nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính.

Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa chuyển hồ sơ cho Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ và trả lại hồ sơ thông qua Bộ phận Một cửa. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kiểm toán. Người nộp hồ sơ nộp phí thẩm định theo Thông báo thu phí. Người nộp hồ sơ nhận kết quả ở Bộ phận Một cửa.

Trường hợp từ chối, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia.*

*** Trường hợp đăng ký qua mạng thông tin điện tử:**

Người nộp hồ sơ sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập Công Dịch vụ công quốc gia, kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác

thực hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán qua mạng thông tin điện tử.

Sau khi Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính tiếp nhận hồ sơ, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử qua tài khoản của người nộp hồ sơ.

Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính thực hiện thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính gửi thông báo qua mạng thông tin điện tử cho người nộp hồ sơ để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ và thông báo cho người nộp hồ sơ. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia để thanh toán phí thẩm định và nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

- Cách thức thực hiện:

- + Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Bộ Tài chính;
- + Nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;
- + Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

1/ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán đối với trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng, bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (theo mẫu quy định tại Phụ lục VII).

b) Bản gốc Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán đã được cấp, trừ trường hợp bị mất hoặc Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cũ được cấp dưới dạng bản điện tử.

c) Tài liệu có liên quan khác.

2/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

- **Thời hạn giải quyết:** 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Doanh nghiệp kiểm toán, tổ chức, cá nhân có liên quan

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục V Thông tư số 203/2012/TT-BTC.

- **Phí, lệ phí (nếu có):** 2.000.000 đ, trừ trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cấp lại do bị hỏng, mất.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm):**

Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**

1/ Doanh nghiệp kiểm toán đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được đề nghị cấp lại trong các trường hợp sau:

a) Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán bị mất hoặc bị hư hỏng;

b) Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hình thức sở hữu.

2/ Doanh nghiệp kiểm toán phải làm thủ tục đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hư hỏng hoặc hoàn thành việc chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hình thức sở hữu.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29 tháng 3 năm 2011.

+ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập.

+ Thông tư 203/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ Tài chính Về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán.

Phụ lục VII

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ KIỂM TOÁN**
(Kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2012
của Bộ Tài chính)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

..., ngày... tháng... năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp lại Giấy chứng nhận

đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán
(đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hư hỏng)

Kính gửi: Bộ Tài chính.

1. Tên doanh nghiệp:.....
- Tên doanh nghiệp bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....
 - Tên viết tắt bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....
 - Địa chỉ trụ sở chính:.....Số điện thoại:.....Số fax:.....
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đầu tư) số...do...(tên cơ quan cấp)...cấp ngày...tháng...năm...
 - Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán số..... cấp lần đầu ngày tháng... năm..... (điều chỉnh lần thứ ngày ...tháng... năm...).

Đề nghị Bộ Tài chính cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho (tên doanh nghiệp) thay thế Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán số cấp....ngày...tháng...nămtheo quy định tại Luật kiểm toán độc lập và Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập.

2. Lý do đề nghị cấp lại:

3. Hồ sơ kèm theo gồm có:

.....

4. Doanh nghiệp xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung trong Đơn và các giấy tờ, tài liệu trong hồ sơ gửi kèm theo đơn này./.

Người đại diện theo pháp luật
(Ký tên, ghi rõ họ và tên và đóng dấu)

17. Thủ tục Đăng ký tham gia kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng

- Trình tự thực hiện:

Tổ chức kiểm toán có nhu cầu tham gia kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng nộp hồ sơ đăng ký tại Bộ phận Một cửa của Bộ Tài chính từ ngày 01/10 đến ngày 20/10.

Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, Bộ phận Một cửa chuyển hồ sơ cho Bộ Tài chính (Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán).

Bộ Tài chính (Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán) tiếp nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Bộ Tài chính (Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán) thông báo bằng văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ và trả lại hồ sơ thông qua Bộ phận Một cửa. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ trước ngày 05/11. Bộ Tài chính công bố công khai danh sách tổ chức kiểm toán và danh sách kiểm toán viên hành nghề của tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng trước ngày 15/11. Trường hợp không chấp thuận thì trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ Bộ Tài chính có văn bản trả lời nêu rõ lý do không chấp thuận.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.*

+ *Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.*

*** Trường hợp đăng ký qua mạng thông tin điện tử:**

Tổ chức kiểm toán sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia, kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác

thực hồ sơ đăng ký tham gia kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng qua mạng thông tin điện tử.

Sau khi Bộ Tài chính (Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán) tiếp nhận hồ sơ, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử qua tài khoản của người nộp hồ sơ.

Bộ Tài chính (Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán) thực hiện thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ sau khi thẩm định không đủ điều kiện giải quyết, trong thời hạn quy định, Bộ Tài chính (Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán) gửi thông báo qua mạng thông tin điện tử cho người nộp hồ sơ để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Người nộp hồ sơ thực hiện bổ sung hồ sơ trước ngày 05/11. Bộ Tài chính công bố công khai danh sách tổ chức kiểm toán và danh sách kiểm toán viên hành nghề của tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng trước ngày 15/11. Trường hợp không chấp thuận thì trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ Bộ Tài chính có văn bản trả lời nêu rõ lý do không chấp thuận.

Quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được cắt giảm, thay thế dựa trên dữ liệu:

+ Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành để thay thế thành phần hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính.

+ Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia hoặc cơ sở dữ liệu chuyên ngành không đầy đủ, không chính xác: Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính ra thông báo về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nộp bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có chứng thực theo thời hạn quy định về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Cách thức thực hiện:

- + Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Bộ Tài chính;
- + Nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;
- + Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

1/ Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn đăng ký thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng (theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày

01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng).

- Danh sách kiểm toán viên hành nghề đề nghị chấp thuận, trong đó nêu rõ thời gian (số tháng) thực tế hành nghề kiểm toán tại Việt Nam tính từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán đến ngày nộp hồ sơ đăng ký.

- Báo cáo tình hình tài chính và tình hình hoạt động của tổ chức kiểm toán trong năm trước liền kề, bao gồm:

- + Báo cáo tài chính đã được kiểm toán;

- + Danh sách báo cáo kiểm toán theo quy định tại điểm đ khoản 1 hoặc điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 84/2016/NĐ-CP;

- + Tình hình tổ chức, hoạt động và kinh nghiệm kiểm toán của kiểm toán viên hành nghề và tổ chức kiểm toán;

- + Các vi phạm pháp luật bị xử lý vi phạm hành chính của tổ chức kiểm toán (nếu có);

- + Các biến động lớn trong năm tài chính ảnh hưởng đến tổ chức, hoạt động và kết quả hoạt động kinh doanh của tổ chức kiểm toán (như tăng, giảm thành viên góp vốn; tăng, giảm vốn điều lệ);

- + Các biến động lớn trong năm liên quan đến kiểm toán viên hành nghề (như tăng, giảm kiểm toán viên hành nghề, các vi phạm đạo đức nghề nghiệp của kiểm toán viên hành nghề);

- Trường hợp đăng ký từ lần thứ hai trở đi, tổ chức kiểm toán nộp tài liệu gồm: (1) Đơn đăng ký thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng (theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 84/2016/NĐ-CP), (2) Danh sách kiểm toán viên hành nghề đề nghị chấp thuận, trong đó nêu rõ thời gian (số tháng) thực tế hành nghề kiểm toán tại Việt Nam tính từ ngày được Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán đến ngày nộp hồ sơ đăng ký và (3) Danh sách báo cáo kiểm toán theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 hoặc Điểm c Khoản 2 Điều 5 Nghị định 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016.

2/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) (trong trường hợp tổ chức kiểm toán đồng thời đăng ký kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán thì nộp thêm 01 bộ cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước).

- **Thời hạn giải quyết:**

- + Tổ chức kiểm toán có nhu cầu tham gia kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng nộp hồ sơ đăng ký cho Bộ Tài chính từ ngày 01/10 đến ngày 20/10.

- + Trường hợp hồ sơ chưa đúng theo quy định thì Bộ Tài chính yêu cầu tổ chức kiểm toán hoàn thiện hồ sơ trước ngày 05/11.

+ Trường hợp không chấp thuận thì trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ Bộ Tài chính có văn bản trả lời nêu rõ lý do không chấp thuận.

+ Bộ Tài chính công bố công khai danh sách tổ chức kiểm toán và danh sách kiểm toán viên hành nghề của tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng trước ngày 15/11.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức kiểm toán.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán - Bộ Tài chính.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Danh sách tổ chức kiểm toán và danh sách kiểm toán viên hành nghề của tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng.

- **Phí, lệ phí (nếu có):** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm):** Đơn đăng ký thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 84/2016/NĐ-CP.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**

1/ Điều kiện đối với tổ chức kiểm toán được chấp thuận:

- Tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng phải có đủ các Điều kiện sau đây:

+ Có vốn Điều lệ hoặc vốn được cấp (đối với chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam) từ 6 tỷ đồng trở lên và phải thường xuyên duy trì vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán không thấp hơn 6 tỷ đồng.

+ Có số lượng kiểm toán viên hành nghề từ 10 người trở lên, trong đó có Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, có đủ các tiêu chuẩn quy định tại Điều 6 Nghị định số 84/2016/NĐ-CP.

+ Có thời gian hoạt động kiểm toán tại Việt Nam tối thiểu là 24 tháng tính từ ngày được cơ quan có thẩm quyền xác nhận danh sách đăng ký hành nghề kiểm toán lần đầu hoặc từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán lần đầu đến ngày nộp hồ sơ đăng ký thực hiện kiểm toán.

+ Đã phát hành báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính năm cho tối thiểu 200 đơn vị được kiểm toán tính từ ngày 01 tháng 10 năm trước đến ngày 30 tháng 9 năm nộp hồ sơ đăng ký.

- Tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán, ngoài việc phải đáp ứng các Điều kiện quy định tại các Điểm b Khoản 1 Điều này, phải có đủ các Điều kiện sau đây:

+ Có số lượng kiểm toán viên hành nghề từ 15 người trở lên, trong đó có Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, có đủ các tiêu chuẩn quy định tại Điều 6 của Nghị định 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016;

+ Có thời gian hoạt động kiểm toán tại Việt Nam tối thiểu là 24 tháng tính từ ngày được cơ quan có thẩm quyền xác nhận danh sách đăng ký hành nghề kiểm toán lần đầu hoặc từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán lần đầu đến ngày nộp hồ sơ đăng ký thực hiện kiểm toán;

+ Đã phát hành báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính năm cho tối thiểu 250 đơn vị được kiểm toán tính từ ngày 01 tháng 10 năm trước đến ngày 30 tháng 9 năm nộp hồ sơ đăng ký.

2/ Tiêu chuẩn đối với kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận:

Có ít nhất 24 tháng thực tế hành nghề kiểm toán tại Việt Nam tính từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán đến ngày nộp hồ sơ đăng ký.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011;

+ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;

+ Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;

+ Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

+ Nghị định số 134/2020/NĐ-CP ngày 15/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng;

+ Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/04/2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh;

+ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng.

PHỤ LỤC

(Kèm theo Nghị định số 84/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN KIỂM TOÁN CHO ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH
CÔNG CHÚNG

Năm ...

Kính gửi:

1. Tên Công ty:
2. Địa chỉ:
3. Điện thoại:..... Fax:..... Email:
4. Loại hình doanh nghiệp (TNHH, hợp danh, tư nhân)
5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đầu tư) số:..... ngày: do (tên cơ quan): cấp
6. Giấy chứng nhận đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán số:..... ngày... do: cấp
7. Thời gian hoạt động kiểm toán tại Việt Nam (tính đến ngày nộp đơn): ... tháng
8. Vốn Điều lệ, vốn chủ sở hữu trên Bảng cân đối kế toán tại thời Điểm kết thúc năm tài chính gần nhất (hoặc vốn chủ sở hữu thực góp tại thời Điểm đăng ký):
9. Số lượng kiểm toán viên hành nghề đề nghị chấp thuận:... người.
10. Số lượng báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính năm đã phát hành từ ngày 01 tháng 10 năm trước đến ngày 30 tháng 9 năm nộp hồ sơ:

Công ty ... có đăng ký thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán không?

☐ Có.

☐ Không.

Công ty và các kiểm toán viên hành nghề của Công ty có đủ tiêu chuẩn và Điều kiện theo quy định tại Nghị định số .../2016/NĐ-CP ngày .../.../2016 của Chính phủ về tiêu chuẩn, Điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng.

Các tài liệu gửi kèm theo đơn, gồm:

- (1) Bản sao Giấy chứng nhận đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán
- (2) Danh sách kiểm toán viên hành nghề đề nghị chấp thuận.
- (3) Báo cáo tình hình tài chính và tình hình hoạt động kinh doanh của tổ chức kiểm toán trong năm trước, bao gồm:
 - a) Báo cáo tài chính năm... đã được kiểm toán;
 - b) Danh sách báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính đã phát hành tính từ ngày 01 tháng 10 năm trước đến ngày 30 tháng 9 năm nộp hồ sơ đăng ký;

c) Danh sách báo cáo kiểm toán (hoặc báo cáo soát xét) báo cáo tài chính đã phát hành cho đơn vị có lợi ích công chúng tính từ ngày 01 tháng 10 năm trước đến ngày 30 tháng 9 năm nộp hồ sơ đăng ký (đối với tổ chức kiểm toán đã được chấp thuận trong năm nộp hồ sơ);

d) Tình hình tổ chức, hoạt động và kinh nghiệm kiểm toán của kiểm toán viên hành nghề và tổ chức kiểm toán;

đ) Các vi phạm pháp luật của tổ chức kiểm toán (nếu có);

e) Các biến động lớn trong năm tài chính ảnh hưởng đến tổ chức, hoạt động và kết quả hoạt động kinh doanh của tổ chức kiểm toán;

g) Các biến động lớn trong năm liên quan đến kiểm toán viên hành nghề (do tăng, giảm kiểm toán viên hành nghề, các vi phạm đạo đức nghề nghiệp của kiểm toán viên hành nghề...).

h) Bản mô tả về việc xây dựng và duy trì hệ thống kiểm soát chất lượng.

(4) Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp (nếu có).

Công ty cam kết rằng các thông tin cung cấp trong đơn này và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật. Nếu sai Công ty xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, chấp thuận.

....., ngày ... tháng ... năm ...

Giám đốc Công ty

(Chữ ký, họ và tên, đóng dấu)